

CTCP TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN
THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Số: 2704/2023/CV-AAT

Thanh Hóa, ngày 27 tháng 4 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẮT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy Ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa

- Mã chứng khoán: AAT

- Địa chỉ: Số 09, Khu công nghiệp Bắc Sơn Bim Sơn, P. Bắc Sơn, TX. Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hóa.

- Điện thoại liên hệ: (84-237) 3770.304 Fax: (84-237) 3772.064

- E-mail: congtytiensonth@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 2604-2/2023/NQ/ĐHĐCĐ-AAT ngày 26/04/2023.

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 2604-1/2023/NQ/ĐHĐCĐ-AAT ngày 26/04/2023.

- Tài liệu kèm theo.

- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa sửa đổi, bổ sung lần thứ 11 ngày 26/04/2023.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/04/2023 tại đường dẫn <http://tiensonaus.com/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin/>



Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 2604-2/2023/NQ/ĐHĐCĐ-AAT ngày 26/04/2023
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 2604-1/2023/NQ/ĐHĐCĐ-AAT ngày 26/04/2023
- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa sửa đổi, bổ sung lần thứ 11 ngày 26/04/2023.
- Tài liệu họp.

Đại diện tổ chức
Người được UQ CBTT
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lê Thị Trang



**CTCP TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN
THANH HÓA**

Số: 2604-1/2023/BB/ĐHĐCD-AAT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày 26 tháng 4 năm 2023

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA**

- Tên doanh nghiệp** : Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp** : Số 2800222245 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp, đăng ký lần đầu ngày 22/07/1995; đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 12/05/2022.
- Trụ sở chính** : Số 09, Khu công nghiệp Bắc Sơn Bim Sơn, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hóa
- Địa điểm họp Đại hội** : Số 09, Khu công nghiệp Bắc Sơn Bim Sơn, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hóa
- Thời gian tổ chức Đại hội** : Từ 8h00 ngày 26 tháng 04 năm 2023
- Thành phần tham dự Đại hội** : Cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 23/03/2023.

DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

- 1. KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 VÀ BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**
- 1. Khai mạc cuộc họp:**

Cuộc họp được chính thức khai mạc vào hồi : 9h00ph ngày 26/04/2023.
- 2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:**

Ông Lê Văn Hòa – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tính đến thời điểm 9h00 ph ngày 26/04/2023 như sau:

 - Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: **63.801.489** cổ phần (*Sáu mươi ba triệu tám trăm linh một nghìn bốn trăm tám mươi chín cổ phần*);
 - Cổ đông được mời tham dự gồm: Toàn bộ 4.328 cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 23/03/2023;
 - Tổng số cổ đông (bao gồm cổ đông tham dự trực tiếp và tham dự thông qua ủy quyền) tham dự cuộc họp: 62 người, sở hữu và đại diện cho tổng số **41.711.470 CP** có quyền biểu quyết, chiếm **65,38 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Như vậy, theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.



II. GIỚI THIỆU ĐOÀN CHỦ TỌA, BAN THƯ KÝ VÀ BẦU BAN KIỂM PHIẾU, THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG CUỘC HỌP

1. Giới thiệu đoàn chủ tọa, ban thư ký

- Ông Trịnh Xuân Lâm - Chủ tịch HĐQT- Chủ tọa giới thiệu các thành viên tham gia đoàn chủ tọa gồm:

1. Ông Trịnh Xuân Lâm : Chủ tịch HĐQT;
2. Ông Trịnh Xuân Lượng : Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc;
3. Ông Lê Văn Ngọc : Thành viên HĐQT.

- Ông Trịnh Xuân Lâm - Đại diện đoàn Chủ tọa giới thiệu bà Nguyễn Thị Thu làm thư ký để ghi chép các nội dung của cuộc họp.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Đoàn chủ tọa và Ban thư ký với tỷ lệ tán thành 100%.

2. Ông Trịnh Xuân Lâm đã giới thiệu Ban kiểm phiếu gồm có ba (03) thành viên để xin biểu quyết gồm:

1. Ông Lê Văn Hòa : Trưởng ban
2. Ông Lê Quyền : Thành viên
3. Ông Trịnh Xuân Quang : Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu với tỷ lệ tán thành 100%.

3. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Trước khi đọc và thông qua chương trình ĐHĐCĐ, Ông Lê Văn Ngọc – Thành viên HĐQT thay mặt HĐQT trình bày về việc bổ sung Tờ trình phê duyệt chủ trương phát hành trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi vào nội dung chương trình của cuộc họp: Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020 thì tài liệu họp ĐHĐCĐ phải được gửi tới cổ đông chậm nhất 21 ngày trước ngày diễn ra khai mạc cuộc họp. Tuy nhiên, căn cứ vào kế hoạch và tình hình thực tế của công ty, HĐQT nhận thấy cần xin chủ trương về việc phát hành trái phiếu này để xây dựng kế hoạch huy động vốn cho Công ty, vì vậy HĐQT đã thống nhất thông qua việc bổ sung Tờ trình nói trên và đã công bố thông tin về việc bổ sung, cập nhật Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 trên website công ty và trên hệ thống công bố thông tin của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh vào ngày 21/4/2023.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với tỷ lệ tán thành 100%.

4. Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết;

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100%.

5. Ông Trịnh Xuân Lâm – Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội phát biểu khai mạc Đại hội.

III. THÔNG QUA NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH

Đại hội đã nghe các Báo cáo và Tờ trình của HĐQT và BKS với các nội dung sau:

1. Ông Trịnh Xuân Lượng – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, trình bày 02 nội dung:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch năm 2023

(Báo cáo số 01/BC/HĐQT-AAT ngày 04/04/2023 đính kèm)

- Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023

(Báo cáo số 02/BC-AAT ngày 04/04/2023 đính kèm)

2. Ông Đinh Bộ Lễ - Trưởng Ban kiểm soát, trình bày 04 nội dung:

- Tờ trình báo cáo thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 và phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2023; Mức thưởng cho Hội đồng quản trị năm 2023

(Tờ trình số 06/TTr/HĐQT-AAT ngày 28/03/2023 đính kèm)

- Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa và sửa đổi Điều lệ Công ty

(Tờ trình số 07/TTr/HĐQT-AAT ngày 28/03/2023 đính kèm)

- Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028

(Quy chế đính kèm)

3. Ông Tổng Anh Linh – Phó giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng trình bày 06 nội dung:

- Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

(Tờ trình số 01/TTr/HĐQT-AAT ngày 04/04/2023 đính kèm)

- Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

(Tờ trình số 02/TTr/HĐQT-AAT ngày 14/04/2023 đính kèm)

- Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

(Tờ trình số 03/TTr/HĐQT-AAT ngày 28/03/2023 đính kèm)

- Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022

(Tờ trình số 04/TTr/HĐQT-AAT ngày 04/04/2023 đính kèm)

- Tờ trình phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2023

(Tờ trình số 05/TTr/HĐQT-AAT ngày 04/04/2023 đính kèm)

- Tờ trình phê duyệt chủ trương phát hành trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi

Ông Tổng Anh Linh, thay mặt HĐQT trình bày về việc bổ sung Tờ trình phê duyệt chủ trương phát hành trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi: Theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020 thì tài liệu hợp ĐHCĐ phải được gửi tới cổ đông chậm nhất 21 ngày trước ngày diễn ra khai mạc cuộc họp. Tuy nhiên, căn cứ vào kế hoạch và tình hình thực tế của công ty, HĐQT nhận thấy cần xin chủ trương về việc phát hành trái phiếu này để xây dựng kế hoạch huy động vốn cho Công ty, vì vậy HĐQT đã thống nhất thông qua việc bổ sung Tờ trình nói trên và đã công bố thông tin về việc bổ sung, cập nhật Tài liệu ĐHCĐ thường niên năm 2023 trên website công ty và trên hệ thống công bố thông tin của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh vào ngày 21/4/2023.

(Tờ trình số 11/TTr/HĐQT-AAT ngày 21/04/2023 đính kèm)

4. Ông Lê Văn Hòa – Trưởng Ban kiểm phiếu trình bày 03 nội dung:

- Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2022 và bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028

(Tờ trình số 08/TTr/HĐQT-AAT ngày 28/03/2023 đính kèm)

- Tờ trình miễn nhiệm thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2022 và bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028

(Tờ trình số 09/TTr/HĐQT-AAT ngày 28/03/2023 đính kèm)

- Tờ trình thông qua danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028

(Tờ trình số 10/ TTr/HĐQT-AAT ngày 14/04/2023 đính kèm)

IV. THẢO LUẬN VÀ Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI CUỘC HỌP

Cuộc họp đã tiến hành thảo luận các Báo cáo và các Tờ trình của HĐQT, Ban TGD và BKS Công ty.

Tại phần trình bày của Ông Tổng Anh Linh – Phó giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng - tờ trình số 11/TTr/HĐQT – AAT ngày 21/04/2023 về việc phê duyệt phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi, Cổ đông mã số 128 đã có ý kiến như sau:

“Theo ý kiến của tôi, để linh hoạt trong việc lựa chọn phương án phát hành trái phiếu sao cho thực hiện một cách có hiệu quả, đạt được mục đích huy động và sử dụng vốn trong năm 2023

hoặc quý I/2024, thì chỉ đề là phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ, chứ không phải trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi”.

Ông Trịnh Xuân Lâm – Chủ tọa cuộc họp, xét thấy ý kiến nêu trên là phù hợp với kế hoạch, định hướng phát triển của công ty và xin ý kiến biểu quyết của các cổ đông. Các cổ đông có mặt tại cuộc họp đã nhất trí thông qua việc sửa đổi nội dung của tờ trình, thành “Tờ trình phê duyệt phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ”, đồng thời, sửa đổi tương ứng các nội dung trong tờ trình. *(Tờ trình sửa đổi đính kèm)*

Các cổ đông có mặt tại cuộc họp đều có chung ý kiến nhất trí với nội dung các báo cáo và các tờ trình còn lại.

V. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG ĐÃ TIẾN HÀNH BIỂU QUYẾT TỪNG VẤN ĐỀ THEO CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH VÀ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT NHƯ SAU:

- Số liệu thống kê liên quan đến số cổ đông tham dự cuộc họp trước khi tiến hành biểu quyết:
Cuộc họp đã nghe Ông Lê Văn Hòa - Trưởng ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm Phiếu Biểu quyết thông qua các nội dung các Báo cáo, các Tờ trình tại cuộc họp như sau:
 - Tổng số Phiếu lấy ý kiến phát ra** : 135 phiếu, đại diện cho 41.711.470 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.
 - Tổng số Phiếu lấy ý kiến thu về** : 135 phiếu, đại diện cho 41.711.470 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết phát ra của Công ty.
 - Tổng số phiếu hợp lệ** : 135 phiếu, đại diện cho 41.711.470 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết phát ra của Công ty.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ** : 0 phiếu
- Kết quả biểu quyết thông qua các vấn đề đã trình bày và thảo luận:

TT	Nội dung biểu quyết	Tổng số cổ phần biểu quyết (cổ phần)	Đồng ý (%)	Không đồng ý (%)	Không có ý kiến (%)
1	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch năm 2023	41.711.470	100%	0	0
2	Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023	41.711.470	100%	0	0
3	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023	41.711.470	100%	0	0
4	Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán	41.711.470	100%	0	0
5	Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022	41.711.470	100%	0	0
6	Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023	41.711.470	100%	0	0

7	Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022	41.711.470	100%	0	0
8	Tờ trình phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2023	41.711.470	100%	0	0
9	Tờ trình phê duyệt chủ trương phát hành trái phiếu riêng lẻ	41.711.470	100%	0	0
10	Tờ trình báo cáo thủ lao của HĐQT, BKS năm 2022 và phương án chi trả thủ lao của HĐQT, BKS năm 2023; Mức thưởng cho Hội đồng quản trị năm 2023.	41.711.470	100%	0	0
11	Tờ trình Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa và sửa đổi Điều lệ Công ty;	41.711.470	100%	0	0
12	Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2022 và bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028	41.711.470	100%	0	0
13	Tờ trình miễn nhiệm thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2022 và bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028	41.711.470	100%	0	0
14	Tờ trình thông qua danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028	41.711.470	100%	0	0

VI. CÔNG BỐ KẾT QUẢ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NHIỆM KỲ 2023-2028:

Ông Lê Văn Hòa, Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 (theo thứ tự bảng chữ cái) như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu tán thành (phiếu bầu)
1	Bà Dương Thị Dung (Ứng viên thành viên HĐQT độc lập)	40.075.460
2	Ông Trịnh Văn Dương (Ứng viên thành viên HĐQT)	41.075.460
3	Ông Võ Hồng Khanh (Ứng viên thành viên HĐQT độc lập)	40.075.460
4	Ông Trịnh Xuân Lâm (Ứng viên thành viên HĐQT)	42.364.785
5	Ông Trịnh Xuân Lượng (Ứng viên thành viên HĐQT)	42.108.460

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị đã được thông qua, Điều lệ Công ty, các quý vị có tên sau đây đã trúng cử là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 theo thứ tự xếp theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu tán thành (phiếu)
1	Ông Trịnh Xuân Lâm (Thành viên HĐQT)	42.364.785
2	Ông Trịnh Xuân Lượng (Thành viên HĐQT)	42.108.460
3	Ông Trịnh Văn Dương (Thành viên HĐQT)	41.075.460
4	Ông Võ Hồng Khanh (Thành viên HĐQT độc lập)	40.075.460
5	Bà Dương Thị Dung (Thành viên HĐQT độc lập)	40.075.460

Ông Lê Văn Hòa, Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu Thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028 (theo thứ tự bảng chữ cái) như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu tán thành (phiếu bầu)
1	Ông Đinh Bộ Lễ (Ứng viên thành viên BKS)	41.255.655
2	Bà Đặng Thị Minh Thục (Ứng viên thành viên BKS)	41.082.060
3	Bà Phạm Thị Minh Trang (Ứng viên thành viên BKS)	41.082.060

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên BKS đã được thông qua, Điều lệ Công ty, các quý vị có tên sau đây đã trúng cử là thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028 theo thứ tự xếp theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu tán thành (phiếu)
1	Ông Đinh Bộ Lễ (Thành viên BKS)	41.255.655
2	Bà Đặng Thị Minh Thục (Thành viên BKS)	41.082.060
3	Bà Phạm Thị Minh Trang (Thành viên BKS)	41.082.060

VII. CÁC NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
2. Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
4. Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;
5. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;
6. Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
7. Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022;
8. Tờ trình phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2023;
9. Tờ trình phê duyệt chủ trương phát hành trái phiếu riêng lẻ;
10. Tờ trình báo cáo thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 và phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2023; Mức thưởng cho Hội đồng quản trị năm 2023;
11. Tờ trình Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa và sửa đổi Điều lệ Công ty;
12. Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2022 và bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028;
13. Tờ trình miễn nhiệm thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2022 và bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028;
14. Tờ trình thông qua danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028.

VII. RA MẮT THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NHIỆM KỲ 2023-2028 ĐƯỢC BẦU:

- Ông Trịnh Xuân Lâm – Chủ tịch HĐQT, thay mặt Ban Chủ tọa phát biểu cảm ơn.
- Thành viên HĐQT bầu bổ sung nhiệm kỳ 2023-2028 ra mắt ĐHĐCĐ.

VIII. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CỦA CUỘC HỌP

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa đã được Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký cuộc họp đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và đã được 100% cổ đông tham dự, đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết đồng ý thông qua toàn bộ nội dung.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 13h00ph cùng ngày.

THƯ KÝ



Nguyễn Thị Thu



Trịnh Xuân Lâm

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2020 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa;
- Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/04/2023;
- Biên bản và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa số 2604-1/2023/BB/ĐHĐCĐ-AAT ngày 26/04/2023.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4: Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 7: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.



Điều 8: Thông qua phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2023.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 9: Thông qua phê duyệt chủ trương phát hành trái phiếu riêng lẻ.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 10: Thông qua thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 và phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2023; Mức thưởng cho Hội đồng quản trị năm 2023.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 11: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa và sửa đổi Điều lệ Công ty.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 12: Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2022 và bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 13: Thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2022 và bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 14: Thông qua danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028.

Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 15: Căn cứ kết quả bầu, Đại hội đã thống nhất các nhân sự có tên sau đây vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

- Danh sách thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Ghi chú
1	Trịnh Xuân Lâm	42.364.785	Thành viên HĐQT
2	Trịnh Xuân Lượng	42.108.460	Thành viên HĐQT
3	Trịnh Văn Dương	41.075.460	Thành viên HĐQT
4	Võ Hồng Khanh	40.075.460	Thành viên HĐQT độc lập
5	Dương Thị Dung	40.075.460	Thành viên HĐQT độc lập

- Danh sách thành viên Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	Đinh Bộ Lễ	41.255.655
2	Đặng Thị Minh Thục	41.082.060
3	Phạm Thị Minh Trang	41.082.060

Điều 16: Điều khoản thi hành.

Các Ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Các Phòng ban, cán bộ nhân viên trong Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa, cùng các Tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa./.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua toàn văn tại cuộc họp với tỷ lệ thông qua là 100% và có hiệu lực kể từ ngày 26/04/2023.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty (qua website);
- HĐQT, BKS, BGĐ.
- Lưu VT. Thư ký HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Trịnh Xuân Lâm



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIÊN SƠN THANH HÓA (AAT)

Trụ sở chính: Số 09 Khu công nghiệp Bắc Sơn Bim Sơn, Phường Bắc Sơn,
Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam

Tel: (84-237) 770.304 - Fax: (84-237) 772.064 - Web: www.tiensonau.com

**NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

(Khai mạc vào hồi 9h00, Thứ 4 ngày 26/04/2023)

THỜI GIAN	NỘI DUNG
8h00-9h00	- Đón tiếp Đại biểu dự họp
	- Đăng ký cổ đông tham dự Đại hội
9h00 – 9h15	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông
	- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu
	- Thông qua nhân sự Ban chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu
9h15-9h30	- Thông qua Chương trình Đại hội; Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết;
	- Phát biểu khai mạc
9h30-11h00	Trình, thảo luận và thông qua các Báo cáo và Tờ trình:
	- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch năm 2023
	- Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023
	- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023
	- Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán
	- Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022
	- Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023
	- Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022
	- Tờ trình phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2023
	- Tờ trình phê duyệt chủ trương phát hành trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi
	- Tờ trình báo cáo thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 và phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2023; Mức thưởng cho Hội đồng quản trị năm 2023.
	- Tờ trình Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa và sửa đổi Điều lệ Công ty;
	- Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028
	- Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2022 và bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028
	- Tờ trình miễn nhiệm thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 – 2022 và bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028
	- Tờ trình thông qua danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028
11h00 – 11h30	Bầu thành viên HĐQT, BKS
11h30-12h00	- Công bố kết quả kiểm phiếu.
	- Công bố kết quả bầu thành viên HĐQT, BKS
	- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
	- Bế mạc, chụp ảnh lưu niệm.

BAN TỔ CHỨC

(Đã ký)

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA**

Để đại hội làm việc đạt kết quả cao, thực hiện theo chương trình kế hoạch và những quy định của Luật doanh nghiệp 2020, Đoàn chủ tịch Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa xây dựng quy chế làm việc của Đại hội với những nội dung cụ thể như sau:

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1: Phạm vi áp dụng:

1. Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa (sau đây gọi tắt là “Công ty”)
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia dự họp, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2: Đối tượng áp dụng

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

**CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 3: Thành phần tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Toàn bộ cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa trong danh sách cổ đông chốt ngày 23/03/2023.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông:

1. Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội

- 1.1. Tất cả các cổ đông của công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

1.2. Trường hợp không thể tham dự Đại hội, cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình. Việc ủy quyền này phải được lập thành văn bản theo mẫu đính kèm theo Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty;

1.3. Ngoài các tài liệu được phát trong Đại hội, mỗi cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông còn được phát 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết, trên đó có ghi mã số cổ đông cùng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó nắm giữ hoặc được ủy quyền. Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết dùng để biểu quyết thông qua các Nội dung được trình bày tại Đại hội.

1.4. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

2. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

2.1. Trang phục của cổ đông đến tham dự đại hội đảm bảo tính lịch sự, trang trọng;

2.2. Tham gia đầy đủ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty. Trường hợp không đi được phải thực hiện ủy quyền cho người đại diện tham gia theo đúng quy định;

2.3. Các cổ đông hay đại diện cổ đông tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;

2.4. Tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Quy chế này;

Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

1. Chủ tọa là Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa, giữ vai trò là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Chủ tọa Đại hội có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a. Điều khiển Đại hội thực hiện chương trình làm việc một cách hợp lệ, có trật tự;

Khi có những sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông, Chủ tọa sẽ bàn bạc với những thành viên khác trong Ban Tổ chức (trước khi Đại hội bắt đầu), Đoàn chủ tịch (trong quá trình diễn ra Đại hội) để tìm ra cách thức giải quyết. Tuy nhiên, trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau, ý kiến nào có sự ủng hộ của Chủ tọa sẽ mang tính quyết định;

b. Có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;

c. Có quyền trì hoãn Đại hội đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội, nếu nhận thấy rằng:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ. Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội

1. Thư ký Đại hội đồng cổ đông do Đoàn Chủ tọa chỉ định và được Đại hội đồng cổ đông thông qua, có nhiệm vụ hỗ trợ Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội được thành công, ghi nhận và lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;
2. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác và đầy đủ của Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đoàn chủ tịch phân công trong thời gian Đại hội tạm nghỉ.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và Ban Kiểm phiếu

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức đại hội thành lập, có trách nhiệm:
 - a. Lập danh sách cổ đông tham dự đại hội.
 - b. Thu lại bản góp ý dự thảo điều lệ (nếu có) kèm giấy ủy quyền (trong trường hợp ủy quyền).
 - c. Kiểm tra chứng minh thư nhân dân/ Căn cước công dân của cổ đông (trong trường hợp tham dự trực tiếp) hoặc chứng minh thư nhân dân/Căn cước công dân của người được ủy quyền và giấy ủy quyền tham dự đại hội (trong trường hợp tham dự dưới hình thức ủy quyền).
 - d. Kiểm tra cổ đông đi dự có đầy đủ và đúng thành phần không và tổng hợp, thống kê số liệu và thông báo với Ban thư ký.
 - đ. Lập báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông để đọc trước đại hội.
 - e. Phát tài liệu họp và phiếu biểu quyết cho các cổ đông trước khi vào hội trường.
2. Ban Kiểm phiếu do Đoàn chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban Kiểm phiếu có 03 thành viên do Đoàn chủ tịch giới thiệu để đại hội bầu trong số những Đại biểu tham dự Đại hội. Những người tham gia Ban kiểm phiếu không đồng thời là Thư ký Đại hội. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm hướng dẫn thể lệ bầu cử, kiểm tra giám sát việc biểu quyết, tổ chức kiểm phiếu, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu trước đại hội, sau đó nộp Biên bản cho Chủ tọa đại hội. Ban Kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu.

CHƯƠNG III TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8: Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông mời họp khi quyết định triệu tập Đại hội.

Điều 9: Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông.
3. Trình tự tiến hành Đại hội được quy định chi tiết, cụ thể tại Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Điều 10: Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông chỉ có giá trị khi có số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

1. Riêng đối với các vấn đề liên quan được quy định tại Khoản 1, Điều 21 Điều lệ Công ty thì sẽ chỉ được thông qua khi có số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.
2. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
3. Các vấn đề liên quan đến thủ tục tổ chức, điều hành Đại hội đồng cổ đông: quyết định của Chủ tọa đại hội là quyết định cuối cùng và các cổ đông tham dự đều phải tuân theo.

Điều 11: Xử lý trường hợp tổ chức đại hội đồng cổ đông không thành

1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 8 quy chế này thì đại hội phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày tổ chức đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất không thành.
2. Trong Đại hội đồng cổ đông thành lập triệu tập lại (Đại hội lần thứ 2) cần có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty. Trường hợp đại hội lần thứ 2 không đủ điều kiện tiến hành thì phải triệu tập đại hội lần thứ 3 trong vòng 20 ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần 2.
3. Trong đại hội lần thứ 3 bất kỳ số lượng cổ đông nào tham dự cũng đều hợp lệ và đều có quyền quyết định tất cả các vấn đề của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Điều 12: Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa phải được Thư ký Đại hội lập

thành biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của công ty.

CHƯƠNG IV CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 13: Một số quy định khác

1. Cổ đông tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông;
2. Cổ đông sẽ bị Đoàn chủ tịch truất quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông khi cổ tình không chấp hành các quy định của đại hội, có hành vi gây rối, làm mất trật tự hoặc có hành động gây ảnh hưởng trực tiếp đến công tác điều hành Đại hội.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14: Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này bao gồm 5 chương, 14 điều, được Đoàn chủ tịch Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa áp dụng cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty diễn ra vào ngày 26 tháng 4 năm 2023 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**T/M. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Trịnh Xuân Lâm

Thanh Hóa, ngày 28 tháng 03 năm 2023

**NGUYÊN TẮC, THỂ LỆ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA**



I. Nguyên tắc biểu quyết:

- Đúng quy định của pháp luật và chính xác.
- Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng cách giơ phiếu biểu quyết hoặc bỏ phiếu biểu quyết theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Trường hợp biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu, Nội dung Đại hội và các Tờ trình liên quan sẽ được biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội.
- Mỗi cổ đông có số phiếu biểu quyết được tính bằng số cổ phần mà người đó sở hữu và đại diện sở hữu do được ủy quyền.
- Phiếu biểu quyết chỉ có giá trị nếu phiếu đó hợp lệ theo quy định.
- Kết quả biểu quyết được tính theo tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

II. Cách thức biểu quyết:

1. Quy định chung:

- Biểu quyết thông qua các Nội dung báo cáo, Nghị quyết của Đại hội cổ đông được tiến hành công khai, trực tiếp theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch Đại hội và chỉ sử dụng các phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông (sau đây gọi tắt là cổ đông) tham dự Đại hội đồng cổ đông có quyền biểu quyết sẽ được phát 01 Phiếu biểu quyết. Cụ thể:

Phiếu biểu quyết: Biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội.

- Thông tin in trên Phiếu biểu quyết:
 - Mã số cổ đông
 - Họ và tên cổ đông và người đại diện ủy quyền của cổ đông (nếu có)
 - Số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu: là tổng số cổ phần có quyền biểu quyết do cổ đông đại diện.
- Phân loại Phiếu biểu quyết:
 - Phiếu biểu quyết hợp lệ thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau:
 - + Phiếu theo mẫu do Ban tổ chức Đại hội phát;
 - + Phiếu không bị rách rời, không bị tẩy xóa, cạo, sửa chữa;

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ: là Phiếu không thỏa mãn một, một phần hoặc toàn bộ điều kiện theo quy định của Phiếu hợp lệ.

2. Cách thức biểu quyết:

- + Cổ đông (hoặc người đại diện theo uỷ quyền) biểu quyết từng nội dung tương ứng trong chương trình Đại hội. Khi biểu quyết một vấn đề được Đại hội đưa ra, các cổ đông biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết lên cao; việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số phiếu biểu quyết tán thành, số phiếu biểu quyết không tán thành và số phiếu biểu quyết không có ý kiến.
- + Đối với từng vấn đề cần biểu quyết, Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của cổ đông theo trình tự: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến. Với từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông chỉ được giơ thẻ biểu quyết 01 lần.

Đồng thời, cổ đông (hoặc người đại diện theo uỷ quyền) sẽ tích vào phiếu biểu quyết tương ứng với nội dung đã thông qua và Ban tổ chức sẽ tiến hành thu lại phiếu biểu quyết.

3. Tổng hợp kết quả:

- Trưởng ban kiểm phiếu có trách nhiệm thông báo kết quả biểu quyết cho Đại hội đối với từng vấn đề biểu quyết.
- Kết quả biểu quyết phải được ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty

III. Thông qua kết quả biểu quyết:

1. Các Nghị quyết, Quyết định, Tờ trình của Đại hội chỉ có giá trị khi có số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.
2. Riêng đối với các vấn đề liên quan được quy định tại Khoản 1, Điều 21 Điều lệ Công ty thì sẽ chỉ được thông qua khi có số cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.
3. Các vấn đề liên quan đến thủ tục tổ chức, điều hành Đại hội đồng cổ đông: Quyết định của chủ tọa là quyết định cuối cùng và các cổ đông tham dự đều phải tuân theo.

IV. Hiệu lực:

Nguyên tắc, Thẻ lệ biểu quyết có hiệu lực ngay khi đã thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN
TIÊN SƠN
THANH HÓA
TX BÀM SƠN, T.H. THANH HÓA

Trịnh Xuân Lâm



Thanh Hóa, ngày 24 tháng 4 năm 2023

QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023 – 2028 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ v/v quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính v/v hướng dẫn một số điều về Quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua ngày 29/04/2022.

Để công tác bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) và thành viên Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2023 - 2028 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam và thực hiện đúng nguyên tắc công bằng, công khai, dân chủ, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua “Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028” như sau:

I. Đối tượng, phạm vi áp dụng:

1. Quy định này hướng dẫn trình tự và thủ tục đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HDQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028 của Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa;
2. Các cổ đông, ứng cử viên tham gia đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HDQT, thành viên BKS có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung của Quy chế này.

II. Quy định về đề cử, ứng cử thành viên HDQT:

1. Số lượng, nhiệm kỳ thành viên HDQT:
 - Số lượng thành viên HDQT: 05 thành viên.
 - Nhiệm kỳ của thành viên HDQT được bầu là nhiệm kỳ 05 năm: 2023 - 2028.



- Cơ cấu HĐQT phải đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành.
- Thành phần HĐQT đảm bảo có tối thiểu 01 (một) thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 (ba) đến 05 (năm) thành viên.

2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia HĐQT:

Ứng viên HĐQT cần đáp ứng quy định tại khoản 1, 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 25 Điều lệ Công ty, cụ thể:

a. Đối với thành viên HĐQT

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và có thể không phải là Cổ đông của Công ty.
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác nhưng không vượt quá 05 (năm) công ty.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc (Giám đốc).
- Các tiêu chuẩn khác theo yêu cầu của pháp luật (nếu có).

b. Đối với ứng viên thành viên độc lập HĐQT:

- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 (ba) năm liền trước đó;
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 (năm) năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 (hai) nhiệm kỳ.

3. Điều kiện đề cử, ứng cử tham gia HĐQT:

- Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 10% số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Nguyên tắc đề cử, ứng cử như sau:

Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu:

- từ 10% đến dưới 20% được đề cử tối đa một (01) ứng viên;

- từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

- Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế quản trị Công ty.

III. Quy định về đề cử, ứng cử thành viên BKS:

1. Số lượng, nhiệm kỳ thành viên BKS:

- Số lượng thành viên BKS được bầu: **03 thành viên**.
- Nhiệm kỳ của thành viên BKS được bầu là nhiệm kỳ 05 (năm) năm: 2023 - 2028.
- Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên;
- Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số Kiểm soát viên thường trú tại Việt Nam.

2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia BKS:

Ứng viên BKS cần đáp ứng quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp, cụ thể:

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Luật Doanh nghiệp;
- Kiểm soát viên phải được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý công ty;
- Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 (ba) năm liền trước đó;

3. Điều kiện đề cử, ứng cử tham gia BKS:

- Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 10% số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử viên BKS theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Nguyên tắc đề cử, ứng cử như sau:

- từ 10% đến dưới 20% được đề cử một (01) ứng viên;
- từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- từ 30% trở được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

- Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế quản trị Công ty.

IV. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, thành viên BKS bao gồm:

- Đơn đề cử, ứng cử tham gia HĐQT, BKS;
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai theo mẫu tại <http://tiensonaus.com/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin/>
- Bản sao có công chứng: CMND/CCCD, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

V. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử:

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội và công bố thông tin theo quy định của pháp luật, vui lòng email hoặc gửi hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS về Ban Tổ chức Đại hội trước **16 giờ 30 ngày 21/04/2023** theo địa chỉ:

Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa

Số 09, Khu Công Nghiệp Bắc Bim Sơn, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hóa

Liên hệ: Bà Lê Thị Trang – Thư ký công ty kiêm Người phụ trách quản trị công ty và Người được ủy quyền công bố thông tin

Điện thoại: 0369.363.123

Email : congytiensonth@gmail.com

VI. Công bố thông tin ứng cử viên HĐQT, BKS:

Trường hợp đã xác định được danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên HĐQT, BKS, phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT, BKS.

VII. Nguyên tắc bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS:

Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT, thành viên BKS hình thành theo nguyên tắc: Dựa trên danh sách đề cử, ứng cử của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông đạt yêu cầu theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Đại hội thực hiện thông qua thủ tục miễn nhiệm và bầu mới các thành viên HĐQT và BKS theo các quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

VIII. Nguyên tắc lựa chọn các ứng cử viên trúng cử vào HĐQT, BKS:

1. Số phiếu bầu được tính theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu được quyền bầu tương ứng với tổng số cổ phần đại diện nhân (x) với

- số lượng thành viên được bầu của HĐQT, BKS và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu được quyền bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
2. Người trúng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định.
 3. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí trong Quy chế này hoặc Điều lệ Công ty. Trong trường hợp tiến hành bầu lại đối với các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau, người trúng cử là người có số phiếu bầu cao hơn.

IX. Hiệu lực thi hành:

Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử này được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi thực hiện việc bầu cử. Khi Quy chế được thông qua sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả cổ đông.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Xuân Lâm

CICP
TỔNG

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023**

Kính thưa quý vị cổ đông!

Hội đồng quản trị Công ty CP Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa ("AAT") xin báo cáo với Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động và công tác quản trị Công ty trong năm 2022 và kế hoạch năm 2023 như sau:

I. Tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2022

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	% Thực hiện so với kế hoạch
Vốn Điều lệ	1.288.000.000.000	Không thực hiện tăng vốn điều lệ	n/a
Doanh thu	800.000.000.000	961.625.809.112	120,20%
Lợi nhuận sau thuế	130.000.000.000	89.028.136.264	68,49%
LNST/Vốn CSH (ROE)	Không thấp hơn 9,10%	12,78%	133,74%

II. Hoạt động, các báo cáo của Hội đồng quản trị và thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2022.

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên trong đó có 01 Chủ tịch và 04 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm từ 2018 - 2022. Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động định hướng, giám sát, chỉ đạo thông qua các cuộc họp và ban hành các nghị quyết quan trọng.

Hội đồng quản trị đã tổ chức 12 cuộc họp với các thành viên tham dự đầy đủ, nội dung biểu quyết đều có tính thống nhất cao. Cụ thể:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự
1	Trịnh Xuân Lâm	Chủ tịch HĐQT	12/12	100%
2	Trịnh Xuân Lượng	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	12/12	100%
3	Trịnh Văn Dương	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	12/12	100%
4	Lê Văn Ngọc	Thành viên HĐQT	12/12	100%
5	Lương Văn Quyết	Thành viên HĐQT	12/12	100%

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2022, Hội đồng quản trị đương nhiệm đã tích cực thể hiện vai trò, nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao. Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban điều hành thông qua:

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp của Ban Tổng giám đốc.
- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp của Ban điều hành về triển khai các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông.
- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo phù hợp trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban điều hành.
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất kinh doanh thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi Hội đồng quản trị và qua quá trình theo dõi, giám sát thực tế tại Công ty.
- Trực tiếp góp ý, chỉ đạo ban điều hành trong một số vấn đề, nội dung quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh.

2. Tình hình công ty sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (ngày 29/04/2022) đến nay:

- Về việc chưa thực hiện tăng vốn điều lệ trong năm 2022:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ tại Nghị quyết số 2904-2/2022/NQ/ĐHĐCĐ-AAT ngày 29/04/2022. Tuy nhiên, do một số nguyên nhân khách quan nên AAT chưa thực hiện việc tăng vốn theo kế hoạch. Dự kiến trong năm 2023, Hội đồng quản trị xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông hoặc tiếp tục thực hiện phương án tăng vốn điều lệ theo phương án của năm 2022 hoặc xem xét thay đổi phương án tăng vốn khác phù hợp với định hướng phát triển của công ty.

- Về việc thay đổi đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022:

Được sự thông qua và ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính soát xét bán niên và Báo cáo tài chính năm 2022 cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa. Tuy nhiên, ngày 28/11/2022, Ủy Ban chứng khoán Nhà nước đã ban hành Quyết định số 926/QĐ-UBCK về việc đình chỉ tư cách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán đối với Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA). Nhận thấy đơn vị kiểm toán nêu trên không còn phù hợp, Hội đồng quản trị đã thông qua Nghị quyết số 2912-2/2022/NQ/HDQT-AAT ngày 29/12/2022 về việc lựa chọn lại đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 cho AAT, là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

- Về kết quả trả cổ tức năm 2021 cho cổ đông:

+ Ngày 15/07/2022: Công ty đã hoàn thành việc thanh toán cổ tức năm 2021 bằng tiền mặt, tỷ lệ 3% cho các cổ đông.

- Về việc thực hiện các nội dung được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT:

Trong năm 2022, Công ty đã tiến hành 01 lần sửa đổi Điều lệ công ty liên quan đến việc thay đổi tên Công ty và loại bỏ, điều chỉnh chi tiết ngành nghề kinh doanh của

công ty (Phụ lục 01 đính kèm), đồng thời, sửa đổi thông tin Tên công ty tại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

Ngày 16/05/2022, Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa đã nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 17, ngày 12/05/2022 của Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa, về việc thay đổi tên công ty.

Việc thay đổi Đơn vị kiểm toán Bảo cáo tài chính năm 2022, sửa đổi Điều lệ Công ty và thay đổi Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh nói trên đã được Công ty báo cáo đến Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và công bố thông tin trên website của Công ty theo quy định.

3. Thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2022

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chức danh	Số lượng	Số tháng	Mức thù lao	Tổng thù lao
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	3.000.000	36.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	12	1.500.000	72.000.000

4. Tổng kết các Nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2022

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty tiến hành 12 cuộc họp, ban hành 12 Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Bảng liệt kê chi tiết các Nghị quyết, quyết định của HĐQT: *Theo phụ lục 02 đính kèm.*

5. Thông báo Danh sách người có liên quan và lợi ích liên quan tại công ty:

(Theo Phụ lục 03 đính kèm)

6. Kết quả giám sát với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác

Trong năm 2022, Ban Tổng Giám đốc đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị trong quản lý, điều hành Công ty, triển khai các giải pháp thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch kịp thời và đúng đắn, đảm bảo phát triển vốn và quyền lợi của cổ đông, các chỉ tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua; Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn theo Điều lệ và pháp luật. Ban điều hành có sự phân công, phân nhiệm rõ ràng, duy trì các cuộc họp giao ban hàng tuần để có sự chỉ đạo kịp thời, hiệu quả.

Với kết quả kinh doanh chưa đạt được theo kế hoạch đề ra của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã có những sự thay thế, tái cơ cấu để trong năm 2023 Công ty sẽ đạt được những thay đổi tích cực, phát triển mạnh mẽ hơn trong thời gian tới.

7. Kế hoạch và định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2023

Căn cứ vào định hướng phát triển Công ty, Hội đồng quản trị đã thông qua các chỉ tiêu kinh doanh chính của năm 2023 trình Đại hội như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023
1	Vốn điều lệ	VNĐ	708.196.520.000
2	Doanh thu thuần	VNĐ	600.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	VNĐ	50.000.000.000
4	Tỷ lệ LNST/VCSH (ROE)	%	6,84
5	Tỷ lệ trả cổ tức	%	10

2022
CITY
HÀNG
OÀN
SỞ
HÓA
THANH

Để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 cũng như trong giai đoạn tiếp theo, Hội đồng quản trị Công ty đã đề ra một số định hướng như sau:

1. Tập trung vào nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý chuyên sâu với 3 lĩnh vực chính:

- Thứ nhất là: lĩnh vực quản trị tổ chức, nhân sự, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Thứ hai là: lĩnh vực quản trị kế hoạch, định hướng, đóng góp cho sự phát triển của Công ty trong giai đoạn mới.

- Thứ ba là: lĩnh vực quản trị tài chính.

2. Thực hiện quản lý sản xuất, quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

3. Tập trung phát triển và nâng cao khả năng cạnh tranh cho ngành may xuất khẩu để chủ động trước các biến động của thị trường thế giới. Nâng cao tỷ lệ nội địa hóa để gia tăng hiệu quả trong sản xuất và xuất khẩu hàng may mặc. Chú trọng công tác thiết kế thời trang, tạo ra các sản phẩm dệt may có tính khác biệt cao, từng bước xây dựng thương hiệu sản phẩm.

4. Lựa chọn được nguồn khách hàng truyền thống, lâu dài và phù hợp với điều kiện của Công ty. Điều đó đòi hỏi bên cạnh những nỗ lực cải tiến để duy trì đáp ứng và tìm hiểu được những yêu cầu của khách hàng truyền thống, nghiên cứu tìm hiểu và đánh giá đúng những lợi thế mà chính Công ty mang lại cho khách hàng.

5. Tăng cường liên kết với đối tác cùng ngành nghề, liên minh liên kết với các đối tác chiến lược nhằm trao đổi kinh nghiệm, học hỏi công nghệ để nâng cao năng lực cạnh tranh.

6. Áp dụng chuyển đổi số trong quản lý nhằm tăng lợi nhuận, cải thiện năng suất và mang lại trải nghiệm tốt hơn cho khách hàng.

7. Định hướng chiến lược đầu tư phát triển, mở rộng quy mô, ngành nghề sản xuất kinh doanh một cách khoa học, nâng cao hiệu quả nguồn vốn đầu tư.

Trên đây là những định hướng của công ty trong năm 2023, là kim chỉ nam để Ban lãnh đạo và toàn thể CB-CNLD công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa thực hiện hiệu quả mục tiêu mà Công ty đã đề ra.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin cảm ơn sự tin cậy ủng hộ của các đối tác, các nhà đầu tư. Việc ủng hộ và tin cậy của các đối tác, cổ đông đã góp phần quan trọng vào sự phát triển của Công ty trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

Trân trọng cảm ơn và kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trịnh Xuân Lâm

**PHỤ LỤC 01: Báo cáo về việc Sửa đổi Điều lệ công ty theo ủy quyền của
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**
(Đính kèm Báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa)

I. Sửa đổi khoản 1, điều 2 Điều lệ Công ty:

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty

1. Tên Công ty

- Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIÊN SƠN THANH HÓA
- Tên tiếng Anh: TIEN SON THANH HOA GROUP JOINT STOCK COMPANY
- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIÊN SƠN THANH HÓA
- Mã chứng khoán: AAT

II. Sửa đổi khoản 1, điều 4 Điều lệ Công ty

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:

STT	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh
1	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt trong xây dựng (không kinh doanh các mặt hàng chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài)
2	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Kinh doanh hàng sơn mài mỹ nghệ (không kinh doanh các mặt hàng chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài)
3	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
4	5224	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Vận chuyển, bốc xếp hàng hóa bằng đường bộ trong nước do đơn vị sản xuất gia công theo hợp đồng với khách hàng. (Không thực hiện vận chuyển hàng hóa bằng đường sắt, đường biển và các dịch vụ cung cấp tại sân bay)
5	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

		Chi tiết: Dịch vụ nhà đất, cho thuê nhà xưởng, mua bán, trao đổi đất, đầu tư xây dựng nhà để bán, cho thuê; đầu tư cải tạo đất và đầu tư các công trình hạ tầng trên đất để đổi lấy công trình hoặc cho thuê đất đã có hạ tầng (Không đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)
6	4530	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác
7	4620	Bán buôn nông sản, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre nứa) và động vật sống (trừ gỗ, tre, nứa và động vật sống) Chi tiết: Bán buôn nông sản nguyên liệu (hạt tiêu xô, cà phê xô) (Không kinh doanh gạo, đường, thuốc lá và các mặt hàng chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài)
8	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, chi tiết: Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày, túi xách (không kinh doanh các mặt hàng chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài)
9	4312	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Không kinh doanh dịch vụ nổ mìn thuộc ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài
10	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
11	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
12	1410 (Chính)	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)
13	4711	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (không bao gồm gạo, đường, thuốc lá, thuốc láo)
14	4722	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm gạo, đường)
15	5629	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp suất ăn theo hợp đồng; Hoạt động của các căng tin, hàng ăn tự phục vụ
16	0161	Hoạt động dịch vụ trồng trọt

17	2431	Đúc sắt, thép
18	2432	Đúc kim loại màu
19	2410	Sản xuất sắt, thép, gang
20	2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại
21	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Gửi hàng, giao nhận hàng hóa bằng đường bộ
22	4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kim loại quý)
23	7020	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế, chứng khoán)
24	6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư
25	4751	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh
26	4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (không kinh doanh các mặt hàng chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài)
27	5820	Xuất bản phần mềm
28	6209	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính
29	6201	Lập trình máy vi tính
30	6202	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính
31	4330	Hoàn thiện công trình xây dựng
32	4321	Lắp đặt hệ thống điện
33	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt thang máy, cầu thang, cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh
34	8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại
35	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
36	3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị

37	3311	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn
38	3313	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học
39	4311	Phá dỡ
40	3314	Sửa chữa thiết bị điện
41	4101	Xây dựng nhà để ở
42	1393	Sản xuất thảm, chăn, đệm
43	4229	Xây dựng công trình công ích khác
44	3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
45	1392	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)
46	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
47	4102	Xây dựng nhà không để ở
48	4211	Xây dựng công trình đường sắt
49	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí
50	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển
51	4212	Xây dựng công trình đường bộ
52	3290	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thiết bị an toàn như: sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn, sản xuất khẩu trang bảo hộ lao động, sản xuất găng tay, mũ nhựa cứng, khẩu trang y tế, máy bộ đồ bảo hộ y tế.
53	5621	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới
54	8532	Đào tạo trung cấp
55	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng may mặc, da giày, túi xách do công ty sản xuất, kinh doanh (không thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).

56	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý vật tư, máy thiết bị công nghiệp và xây dựng, hàng công nghệ phẩm, điện máy. (không kinh doanh các mặt hàng chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài).
57	4641	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép
58	1399	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: sản xuất khẩu trang vải; sản xuất quần áo chống tia UV
59	1520	Sản xuất giày, dép
60	1420	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú Chi tiết: Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan
61	4690	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: kinh doanh giày dép và các sản phẩm từ da, kinh doanh vật tư và phụ kiện ngành may
62	1512	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm Chi tiết: Sản xuất vali, túi xách, ba lô và các loại tương tự
63	Ngành nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam	Chế biến nông, lâm sản;

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trịnh Xuân Lâm

PHỤ LỤC 02

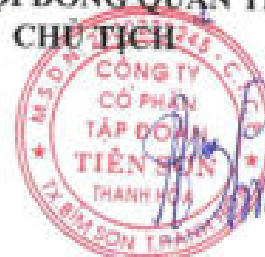
Danh sách các Nghị quyết của HĐQT năm 2022

(Đính kèm Báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	2501-2/2022/NQ/HĐQT-AAT	25/01/2022	V/v: Giao dịch với các bên có liên quan	100%
2	0303-2/2022/NQ/HĐQT-AAT	05/03/2022	V/v: Triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ TN năm 2022 và Thông báo ngày đăng ký cuối cùng tham dự ĐHĐCĐ	100%
3	0503-2/NQ/HĐQT-AAT	05/03/2022	V/v: Về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	100%
4	0703-2/NQ/HĐQT-AAT	07/03/2022	V/v: Điều chỉnh chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành theo phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2021 đã được ĐHĐCĐ lấy ý kiến bằng văn bản năm 2021	100%
5	2204-2/2022/NQ/HĐQT-AAT	22/04/2022	V/v: Góp vốn và cử người đại diện phần vốn góp của Công ty CP Tiên Sơn Thanh Hóa vào Công ty TNHH Đầu tư P.A.S	100%
6	0905-2/2022/NQ/HĐQT-AAT	09/05/2022	V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 và soát xét bán niên năm 2022 của Công ty CP Tiên Sơn Thanh Hóa	100%
7	0106-2/2022/NQ/HĐQT-AAT	01/06/2022	V/v: Miễn nhiệm và bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty	100%
8	0906-2/2022/NQ/HĐQT-AAT	09/06/2022	V/v: Chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2021	100%

9	2106-2/2022/NQ/HĐQT-AAT	21/06/2022	V/v: Vay vốn ngân hàng	100%
10	2809-1/2022/NQ/HĐQT-AAT	28/9/2022	V/v: Thoái vốn của Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa tại Công ty TNHH Đầu tư P.A.S	100%
11	0810-1/2022/NQ/HĐQT-AAT	08/10/2022	V/v: Thành lập ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT công ty	100%
12	2912-2/2022/NQ/HĐQT-AAT	29/12/2022	V/v: Thay đổi đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa	100%

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trịnh Xuân Lâm

PHỤ LỤC 03
THÔNG BÁO
DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN¹ VÀ LỢI ÍCH LIÊN QUAN TẠI CÔNG TY
TÍNH ĐẾN NGÀY 04/04/2023

(Đính kèm Báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
 Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa)

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Nghành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
1	Trịnh Xuân Lâm	038056014926 21/08/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Người nội bộ	Chủ tịch HĐQT	Có					
1.1	Nguyễn Thị Dụ	170171745 22/03/2016 Thanh Hóa	Người có liên quan của người nội bộ	Vợ	Không có					
1.2	Lê Thị Bày	170171858 14/03/2013 Thanh Hóa	nt	Em dâu	Không có					

¹ * Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cũng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
1.3	Lê Thị Oanh	171232211 Thanh Hóa	nt	Em dâu	Không có					
1.4	Trịnh Xuân Tiến	038066000329 27/04/2016 CCS ĐKQL CT và DLQG về dân cư	nt	Em trai	Không có					
1.5	Lê Thị Hương	172643528 27/10/2011 Thanh Hóa	nt	Em dâu	Không có					
1.6	Trịnh Văn Lực	171532300 06/04/2011 Thanh Hóa	nt	Em trai	Không có					
1.7	Trịnh Văn Song	171182629 14/06/2011 Thanh Hóa	nt	Em trai	Không có					
1.8	Đỗ Thị Hà	171466722 27/10/2009 Thanh Hóa	nt	Em dâu	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
1.9	Trịnh Văn Nam	171932304 01/12/2008 Thanh Hóa	nt	Em trai	Không có					
1.10	Trịnh Thị Mai	038155000225	nt	Chị gái	Không có					
1.11	Nguyễn Hoàng Long	308052000289 21/04/2016 CCS ĐKQL CT và DLQG về dân cư	nt	Anh rể	Không có					
1.12	Trịnh Thị Hải	038160000436 11/05/2016 CCS ĐKQL CT và DLQG về Dân cư	nt	Em gái	Không có					
1.13	Lê Đình Trác	170171854 24/03/2012 Thanh Hóa	nt	Em rể	Không có					
1.14	Trịnh Thị Hòa	172656892 23/02/2010 Thanh	nt	Em gái	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cũng sở hữu hoặc sở hữu năng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đầu với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
1.15	Trịnh Thị Hiền	038174003323 22/09/2021 CCS QLHC về TTXH	nt	Em gái	Không có					
1.16	Lê Đăng Thuyết	038071003683 06/07/2017 CCS ĐKQL CT và DLQG về Dân cư	nt	Em rể	Không có					
1.17	Trịnh Xuân Lượng	171828174 28/07/2007 Thanh Hóa	nt	Con trai	Có					
1.18	Nguyễn Thị Thủy	038179012124 04/06/2020 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	nt	Con dâu	Không có					
1.19	Trịnh Văn Dương	038079000565 04/09/2019 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	nt	Con trai	Có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Loại ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
1.20	Trịnh Xuân Dương	038082013849 25/10/2018 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	nt	Con trai	Có					
1.21	Nguyễn Thị Loan	172872330 31/10/2013 Thanh Hóa	nt	Con dâu	Không có					
1.22	Trịnh Thị Dung	038182028311 27/12/2021 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	nt	Con gái	Không có					
1.23	Vũ Đình Lập	111455179 28/03/2013 Hà Nội	nt	Con rể	Không có					
1.24	Trịnh Kim Giang	038186003612 28/12/2016 CCS DKQL cư trú và DLQG về dân cư	nt	Con gái	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cũng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
1.25	Công ty CP may Tatsu	2802188617	nt	Chủ tịch HĐQT	Có	Công ty Cổ phần May Tatsu	Thôn Vực Phác, Xã Định Liên, Huyện Yên Định, Tỉnh Thanh Hoá	May mặc xuất khẩu	90%	Năm 2017
1.26	Công ty Cổ phần Thương mại tổng hợp Lam Ngọc	2802454788	nt	Chủ tịch HĐQT	Có	Công ty Cổ phần Thương mại tổng hợp Lam Ngọc	Số 65 Nguyễn Huệ; Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Thương mại và dịch vụ	39,2%	Năm 2007

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cũng sở hữu hoặc sở hữu năng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGĐ và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
2	Trịnh Xuân Lượng	171828174 28/07/2007 Thanh Hóa	Người nội bộ	Tổng giám đốc	Có					
2.1	Trịnh Xuân Lâm	038056014926 21/08/2021 Cục CS QLHC về TTXH	Người có liên quan của người nội bộ	Bố đẻ	Có					
2.2	Nguyễn Thị Dự	170171745 22/03/2016 Thanh Hóa	nt	Mẹ đẻ	Không có					
2.3	Nguyễn Văn Thịnh	038053014347 11/08/2021 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	nt	Bố vợ	Không có					
2.4	Phạm Thị Cường	038152005346 28/06/2021 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	nt	Mẹ vợ	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cũng sở hữu hoặc sở hữu năng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
2.5	Nguyễn Thị Thùy	038179012124 04/06/2020 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	nt	Vợ	Không có					
2.6	Trịnh Văn Dương	038079000565 04/09/2019 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	nt	Em trai	Có					
2.7	Trịnh Xuân Đường	038082013849 25/10/2018 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	nt	Em trai	Có					
2.8	Nguyễn Thị Loan	172872330 31/10/2013 Thanh Hóa	nt	Em dâu	Không có					
2.9	Trịnh Thị Dung	038182028311 27/12/2021 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	nt	Em gái	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cũng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GĐ hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
2.10	Vũ Đình Lập	111455179 28/03/2013 Hà Nội	nt	Em rể	Không có					
2.11	Trịnh Kim Giang	038186003612 28/12/2016 CCSDKQL cư trú và DLQG về dân cư	nt	Em gái	Không có					
2.12	Trịnh Bảo Anh	038303014307 28/05/2020 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	nt	Con gái	Không có					
2.13	Trịnh Bảo Hân	Còn nhỏ	nt	Con gái	Không có					
2.14	Trịnh Xuân Phát	Còn nhỏ		Con trai	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGĐ và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
2.15	Công ty Cổ phần Lương Phát	2801447298	nt	Chủ tịch HĐQT	Có	Công ty Cổ phần Lương Phát	Số 12, Đường Phùng Hưng, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn	Xây dựng dân dụng và dịch vụ lưu trú	56%	Năm 2015
2.16	Công ty cổ phần May Tatsu	2802188617	nt	Thành viên HĐQT	Có	Công ty cổ phần May Tatsu	Thôn Vực Phác, Xã Định Liên, Huyện Yên Định, Tỉnh Thanh Hoá	May mặc	5%	Năm 2017

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu năng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
3	Trịnh Văn Dương	038079000565 04/09/2019 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Người nội bộ	Phó Tổng giám đốc	Có					
3.1	Trịnh Xuân Lâm	038056014926 21/08/2021 Cục CS QLHC về TTXH	nt	Bố đẻ	Có					
3.2	Nguyễn Thị Dự	170171745 22/03/2016 Thanh Hóa	nt	Mẹ đẻ	Không có					
3.3	Trịnh Xuân Lượng	171828174 28/07/2007 Thanh Hóa	nt	Anh trai	Có					
3.4	Nguyễn Thị Thùy	038179012124 04/06/2020 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	nt	Chị dâu	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cũng sở hữu hoặc sở hữu năng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
3.5	Trịnh Xuân Dương	038082013849 25/10/2018 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	nt	Em trai	Có					
3.6	Nguyễn Thị Loan	172872330 31/10/2013 Thanh Hóa	nt	Em dâu	Không có					
3.7	Trịnh Thị Dung	038182028311 27/12/2021 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	nt	Em gái	Không có					
3.8	Vũ Đình Lập	111455179 28/03/2013 Hà Nội	nt	Em rể	Không có					
3.9	Trịnh Kim Giang	038186003612 28/12/2016 CCS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	nt	Em gái	Không có					
3.10	Trịnh Văn Duy	Còn nhớ	nt	Con trai	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSRP, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu năng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
3.11	Trịnh Minh Quân	Còn nhỏ	nt	Con trai	Không có					
3.12	Công ty CP TDT Fashion Australia	2802556243	nt	Chủ tịch HĐQT	Có	Công ty CP TDT Fashion Australia	Xóm 4, Xã Thọ Thề, Huyện Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	May mặc	60%	Năm 2018
3.13	Công ty TNHH Victory Viet Nam	2802927956	nt	HĐTV	Có	Công ty TNHH Victory Viet Nam	Khu phố Xuân Tân, Thị trấn Sao Vàng, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hóa	May mặc	35%	Năm 2021

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Nghành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
4	Lê Văn Ngọc	038076000991 07/06/2016 CCS DKQL CT và DLQG về Dân cư	Người nội bộ	Thành viên HĐQT độc lập	Không có					
4.1	Trịnh Thị Tâm	170205044 02/03/2015 Thanh Hóa	nt	Mẹ đẻ	Không có					
4.2	Lê Thị Lan	171600193 13/12/1990 Thanh Hóa	nt	Mẹ vợ	Không có					
4.3	Dương Thị Dung	172336372 25/03/2002 Thanh Hóa	nt	Vợ	Không có					
4.4	Lê Văn Tùng	171529196 25/06/2012 Thanh Hóa	nt	Anh trai	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cũng sở hữu hoặc sở hữu năng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Nghành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
4.5	Mai Thị Minh Hiền	171774804 06/03/2013 Thanh Hóa	nt	Chị dâu	Không có					
4.6	Lê Ngọc Thi	038207005712 06/03/2013 Thanh Hóa	nt	Con trai	Không có					
4.7	Lê Ngọc Danh	Còn nhỏ	nt	Con trai	Không có					
4.8	Công ty Cổ phần Thương mại tổng hợp Lam Ngọc	2802454788	nt	Giám đốc	Không có	Công ty Cổ phần Thương mại tổng hợp Lam Ngọc	Số 65 Nguyễn Huệ; Phường Ngọc Trao, Thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Thương mại và dịch vụ		

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cũng sở hữu hoặc sở hữu năng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSX, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
5	Lương Văn Quyết	171622053 23/07/2014 Thanh Hóa	Người nội bộ	Thành viên HĐQT độc lập	Không có					
5.1	Đinh Thị Hạ	170126683 18/03/1978 Thanh Hóa	Người có liên quan của người nội bộ	Mẹ đẻ	Không có					
5.2	Bùi Thị Kết	038141000125 30/06/2016 CCSDKQLart và DLQG về địa cư	nt	Mẹ vợ	Không có					
5.3	Tống Thị Luyện	171852081 21/12/2011 Thanh Hóa	nt	Vợ	Không có					
5.4	Lương Thị Lam	171451012 24/02/2011 Thanh Hóa	nt	Chị gái	Không có					

Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (kể cả với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)										
STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
5.5	Lê Xuân Tú	171622005 12/01/2011 Thanh Hóa	nt	Anh rể	Không có					
5.6	Lương Thị Liên	171861115 19/04/1995 Thanh Hóa	nt	Em ruột	Không có					
5.7	Nguyễn Văn Dũng	171617767 21/03/2016 Thanh Hóa	nt	Em rể	Không có					
5.8	Lương Thị Thanh Tâm	Còn nhỏ	nt	Con gái	Không có					
5.9	Lương Toàn Thắng	Còn nhỏ	nt	Con trai	Không có					
5.10	Lương Gia Huy	Còn nhỏ	nt	Con trai	Không có					
6	Trịnh Xuân Dương	038082013849 25/10/2018 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Người nội bộ	Phó Tổng giám đốc	Có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cũng sở hữu hoặc sở hữu năng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV/ GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
6.1	Trịnh Xuân Lâm	038056014926 21/08/2021 Cục CSQHHC về TTXH	Người có liên quan của người nội bộ	Bố đẻ	Có					
6.2	Nguyễn Thị Dụ	170171745 22/03/2016 Thanh Hóa	nt	Mẹ đẻ	Không có					
6.3	Nguyễn Văn Thiết	171476865 17/09/2009 Thanh Hóa	nt	Bố vợ	Không có					
6.4	Lê Thị Duyên	038151000272 30/05/2016 Cục cảnh sát DKQL cư trú và DLQG về dân cư	nt	Mẹ vợ	Không có					
6.5	Nguyễn Thị Loan	172872330	nt	Vợ	Không có					
6.6	Trịnh Xuân Lượng	171828174 28/07/2007 Thanh Hóa	nt	Anh trai	Có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
6.7	Nguyễn Thị Thùy	038179012124 04/06/2020 Cục cảnh sát QLHC về TTXH		Chị dâu	Không có					
6.8	Trịnh Văn Dương	038079000565 04/09/2019 Cục cảnh sát QLHC về TTXH		Anh trai	Có					
6.9	Trịnh Thị Dung	038182028311 27/12/2021 Cục cảnh sát QLHC về TTXH		Em gái	Không có					
6.10	Vũ Đình Lập	111455179 28/03/2013 Hà Nội		Em rể	Không có					
6.11	Trịnh Kim Giang	038186003612 28/12/2016 CCS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư		Em gái	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu năng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
6.12	Trịnh Minh Châu	Còn nhỏ		Con gái	Không có					
6.13	Trịnh Linh Chi	Còn nhỏ		Con gái	Không có					
6.14	Công ty Cổ phần May Tatsu	2802188617	nt	Giám đốc	Không có	Công ty Cổ phần May Tatsu	Thôn Vực Phúc, Xã Định Liên, Huyện Yên Định, Tỉnh Thanh Hóa			
7	Lê Đăng Thuyết	038071003683 06/07/2017 CCS ĐKQL CT và DLQG về Dân cư	Người nội bộ	Phó Tổng giám đốc	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
7.1	Trịnh Thị Hiền	038174003323 19/07/2017 CCSDKQL, artú và ĐLQG về dân cư	Người có liên quan của người nội bộ	Vợ	Không có					
7.2	Lê Thị Thơ	170054949 12/11/2014 Thanh Hóa	nt	Chị gái	Không có					
7.3	Lê Thị Xinh	170171665 19/04/2011 Thanh Hóa	nt	Chị gái	Không có					
7.4	Lại Văn Giáp	171641520 19/04/2011 Thanh Hóa	nt	Anh rể	Không có					
7.5	Lê Thị Thịnh	170171658 06/05/2014 Thanh Hóa	nt	Chị gái	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu năng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
7.6	Lê Thị Thoa	170171845 27/04/2011 Thanh Hóa	nt	Chị gái	Không có					
7.7	Lê Đăng Thùy	171417537 01/07/2008 Thanh Hoá	nt	Anh ruột	Không có					
7.8	Lại Thị Phương	172043502 12/06/2012 Thanh Hóa	nt	Chị dâu	Không có					
7.9	Lê Thị Trang	038193041623 16/09/2021 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	nt	Con gái	Không có					
7.10	Lê Quyền	017089000097 06/12/2016 OCS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	nt	Con rể	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Nghề nghiệp kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
										Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu năng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGĐ và người quản lý khác của Công ty)
7.11	Lê Thị Nhung	038197002451 26/07/2017 CCS ĐKQL CT và DLQG về Dân cư	nt	Con gái	Không có					
7.12	Nguyễn Thanh Tiếp	173667218 18/03/2010 Thanh Hóa	nt	Con rể	Không có					
7.13	Lê Đăng Hiếu	038099012398 26/07/2017 CCS ĐKQL CT và DLQG về Dân cư	nt	Con trai	Không có					
8	Lê Thị Ngọc Thu	038173011479 12/08/2020 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Người nội bộ	Giám đốc tài chính	Không có					
8.1	Bùi Xuân Cảnh	037043000054 23/12/2015 Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Người có liên quan của người nội bộ	Bố chồng	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu năng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
8.2	Lưu Thị Kay	038150000160 14/11/2013 Quê cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	nt	Mẹ chồng	Không có					
8.3	Bùi Đăng Ninh	0440720000003 28/11/2014 Quê cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	nt	Chồng	Không có					
8.4	Bùi Khánh Trang	001303027812 09/07/2018 Quê cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	nt	Con ruột	Không có					
8.5	Bùi Lê Tường Anh	Còn nhỏ	nt	Con ruột	Không có					
8.6	Lê Thị Hương	170319725 10/06/2014 Thanh Hóa	nt	Chị ruột	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cũng sở hữu hoặc sở hữu năng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GĐ hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Nghành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
8.7	Nguyễn Đình Hồng	171818447 25/06/2012 Thanh Hóa	nt	Anh rể	Không có					
8.8	Lê Thị Hằng	170011791 06/12/2006 Thanh Hóa	nt	Chị ruột	Không có					
8.9	Trịnh Xuân Minh	170019597 28/07/2014 Thanh Hóa	nt	Anh rể	Không có					
8.10	Lê Thị Hồng	171637079 03/08/2013 Thanh Hóa	nt	Chị ruột	Không có					
8.11	Hoàng Quốc Hùng		nt	Anh rể	Không có					
8.12	Lê Anh Tuấn	038076005682 25/10/2017 Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	nt	Em ruột	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu, nắm phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
8.13	Nguyễn Phi Linh	0331637277 27/02/2012 Vĩnh Long	nt	Em dâu	Không có					
9	Tổng Anh Linh	038078004560 27/07/2017 CCS ĐKQL CT và DLQG về Dân cư	Người nội bộ	Phó giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng	Không có					
9.1	Nguyễn Thị Lưu	171221795 02/07/2010 Thanh Hóa	Người có liên quan của người nội bộ	Mẹ đẻ	Không có					
9.2	Lê Thị Oanh	171232211 28/07/2007 Thanh Hóa	nt	Mẹ vợ	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cũng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Nghành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
9.3	Trịnh Thị Lan	038182010459 12/04/2018 CCS DKQL cư trú và DLQG về dân cư	nt	Vợ	Không có					
9.4	Tổng Diệu Hoàng	171725009 18/07/2012 Thanh Hóa	nt	Anh ruột	Không có					
9.5	Lê Thị Hằng	038183013101 07/08/2018 CCS DKQL CT và DLQG về Dân cư	nt	Chị dâu	Không có					
9.6	Tổng Diệu Ngọc	171684479 22/04/2013 Thanh Hóa	nt	Em ruột	Không có					
9.7	Lê Khắc Hùng	038078000130 20/11/2014 CCS DKQL CT và DLQG về Dân cư	nt	Em rể	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cũng sở hữu hoặc sở hữu năng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Nghành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
9.8	Tổng Diệu Anh	038304016795 31/05/2021 Cục cảnh sát QLCH về TTXH	nt	Con gái	Không có					
9.9	Tổng Anh Khoa	Còn nhỏ	nt	Con trai	Không có					
9.10	Tổng Quỳnh Chi	Còn nhỏ	nt	Con gái	Không có					
10	Đinh Bộ Lễ	038087008486 16/11/2017 CCS ĐKQL CT và DLQG về Dân cư	Người nội bộ	Trưởng Ban kiểm soát	Không có					
10.1	Đinh Văn Phi	171564972 27/06/2006 Thanh Hóa	Người có liên quan của người nội bộ	Bố đẻ	Không có					
10.2	Phạm Thị Hương	171395953 10/11/2007	nt	Mẹ đẻ	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cũng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
		Thanh Hóa								
10.3	Nguyễn Văn Tiến	174802861 23/09/2011 Thanh Hóa	nt	Bố vợ	Không có					
10.4	Nguyễn Thị Ngọc	038162003995 19/12/2017 CCS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	nt	Mẹ vợ	Không có					
10.5	Nguyễn Thị Giang	173612366 20/03/2008 Thanh Hóa	nt	Vợ	Không có					
10.6	Đinh Đại Độ	173309368 07/01/2009 Thanh Hóa	nt	Em ruột	Không có					
10.7	Nguyễn Thị Thắm	173318657 10/06/2011 Thanh Hóa	nt	Em dâu	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
10.8	Đinh Đức Đạt	Còn nhỏ	nt	Con trai	Không có					
10.9	Đinh Thị Thu Thảo	Còn nhỏ	nt	Con gái	Không có					
11	Trịnh Văn Tâm	038073004601 01/09/2017 CCS DKQL CT và DLQG về Dân cư	Người nội bộ	Thành viên Ban kiểm soát	Không có					
11.1	Lê Xuân Lai	170171813 19/03/1978 Thanh Hóa	Người có liên quan của người nội bộ	Bố vợ	Không có					
11.2	Trịnh Thị Dược	170171814 24/04/2012 Thanh Hóa	nt	Mẹ vợ	Không có					
11.3	Lê Thị Hoa	174852950 24/03/2012 Thanh Hóa	nt	Vợ	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cũng sở hữu hoặc sở hữu năng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Nghề, nghiệp kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
11.4	Nguyễn Thị Nhị	038170005475 06/08/2018 CCS ĐKQL CT và DLQG về Dân cư	nt	Chị dâu	Không có					
11.5	Trịnh Thị Long		nt	Chị gái	Không có					
11.6	Trịnh Thị Trọng	038158004058 27/02/2018 CCS ĐKQL CT và DLQG về Dân cư	nt	Chị gái	Không có					
11.7	Lê Văn Thắng	038050003202 23/05/2018 CCS ĐKQL CT và DLQG về Dân cư	nt	Anh rể	Không có					
11.8	Trịnh Thị Loan	170171904 12/10/2018 Thanh Hóa	nt	Chị gái	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cũng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
11.9	Trịnh Thị Sen	172645405 12/10/2018 Thanh Hóa	nt	Chị gái	Không có					
11.10	Lê Văn Thọ	171583439	nt	Anh rể	Không có					
11.11	Trịnh Thị Hoa		nt	Em gái	Không có					
11.12	Lê Văn Chương	038070003907 04/08/2017 CCS ĐKQL CT và DLQG về Dân cư	nt	Em rể	Không có					
11.13	Trịnh Văn Huy	174850090 18/07/2011 Thanh Hóa	nt	Con ruột	Không có					
11.14	Trịnh Văn Hoàng	174816980 20/4/2015 Thanh Hóa	nt	Con ruột	Không có					

Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cũng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)										
STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
11.15	Trịnh Văn Duy	Còn nhỏ	nt	Con ruột	Không có					
12	Nguyễn Thị Giang	173596124 25/01/2011 Thanh Hóa	Người nội bộ	Thành viên Ban kiểm soát	Không có					
12.1	Nguyễn Văn Sơn	174551169 17/09/2011 Thanh Hóa	Người có liên quan của người nội bộ	Bố đẻ	Không có					
12.2	Lê Thị Hà	173579840 30/10/2007 Thanh Hóa	nt	Mẹ đẻ	Không có					
12.3	Nguyễn Văn Nghị	172783157 26/03/2006 Thanh Hóa	nt	Bố chồng	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cũng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
12.4	Lê Thị Nhân	174033025 18/10/2009 Thanh Hóa	nt	Mẹ chồng	Không có					
12.5	Nguyễn Văn Nguyễn	173571281 10/03/2007 Thanh Hóa	nt	Chồng	Không có					
12.6	Nguyễn Văn Hải	173583706 10/01/2012 Thanh Hóa	nt	Anh ruột	Không có					
12.7	Nguyễn Thị Thu Trang	174030266 14/07/2009 Thanh Hóa	nt	Chị dâu	Không có					
13	Lê Thị Trang	038193041623 16/09/2021 Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Người nội bộ	Thư ký công ty Kiểm Người phụ trách quản trị công ty-	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu năng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
				Người được ủy quyền công bố thông tin						
13.1	Lê Đăng Thuyết	038071003683 06/07/2017 CCS ĐKQL CT và DLQG về Dân cư	Người có liên quan của người nội bộ	Bố đẻ	Không có					
13.2	Trịnh Thị Hiền	038174003323 19/07/2017 CCS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	nt	Mẹ đẻ	Không có					
13.3	Lê Đình Quý	171227139 01/06/2010 Thanh Hóa	nt	Bố chồng	Không có					
13.3	Bùi Thị Nghi	172648849 16/10/2006 Thanh Hóa	nt	Mẹ chồng	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cũng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
13.4	Lê Quyền	017089000097 06/12/2016 CCS DKQL CT và DLQG về Dân cư	nt	Chồng	Không có					
13.5	Lê Thị Nhung	038197002451 26/07/2017 CCS DKQL CT và DLQG về Dân cư	nt	Em ruột	Không có					
13.6	Nguyễn Thanh Tiếp	173667218 18/03/2010 Thanh Hóa	nt	Em rể	Không có					
13.7	Lê Đăng Hiếu	038099012398 26/07/2017 CCS DKQL CT và DLQG về Dân cư	nt	Em ruột	Không có					
13.8	Lê Thanh Tú	Còn nhỏ	nt	Con ruột	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cũng sở hữu hoặc sở hữu năng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Nghành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
13.9	Lê Hoàng Dũng	Còn nhớ	nt	Con ruột	Không có					
14	Nguyễn Thị Hiền	038184013434 06/06/2018 CCS DKQL cư trú và DLQG về dân cư	Người nội bộ	Trưởng Ban kiểm toán nội bộ	Không có					
14.1	Nguyễn Anh Tuấn	038050002385 28/06/2021 CCS DKQL cư trú và DLQG về dân cư	Người có liên quan của người nội bộ	Bố đẻ	Không có					
14.2	Nguyễn Thị Hạnh	038152003325 28/06/2021 CCS DKQL cư trú và DLQG về dân cư	nt	Mẹ đẻ	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GD hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
14.3	Lê Trọng Cam	038050003308 28/06/2021 CCS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	nt	Bố chồng	Không có					
14.4	Tống Thị Ngoan	171449056 24/03/2021 Thanh Hóa	nt	Mẹ chồng	Không có					
14.5	Lê Văn Trường	038084013617 04/12/2021 CCS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	nt	Chồng	Không có					
14.6	Lê Minh Khoa		nt	Con ruột	Không có					
14.7	Lê Trọng Lâm		nt	Con ruột	Không có					
14.8	Nguyễn Thị Tú		nt	Chị ruột	Không có					
14.9	Nguyễn Thị Tiến	038178029219 20/08/2021 CCS ĐKQL cư trú và	nt	Chị ruột	Không có					

STT	Tên tổ chức/cá nhân của người có liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ với người có liên quan	Lợi ích liên quan tại Công ty	Thông tin về doanh nghiệp mà người có liên quan làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần/ người có liên quan của họ làm chủ, cũng sở hữu hoặc sở hữu, nắm phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ (đối với trường hợp người có liên quan là Thành viên HĐQT, KSV, GĐ hoặc TGD và người quản lý khác của Công ty)				
						Tên doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành, nghề kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần	Thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần
		DLQG về dân cư 038182026000 20/08/2021 CCS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Không có					
14.10	Nguyễn Thị Tới	038087011016 20/08/2021 CCS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	nt	Chị ruột	Không có					
14.11	Nguyễn Anh Tuyên		nt	Em trai	Không có					

Ghi chú: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Xuân lâm

BÁO CÁO
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022
KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023

Kính thưa Đoàn chủ tịch!

Kính thưa các Quý vị cổ đông!

Thay mặt Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa, lời đầu tiên tôi xin cảm ơn sự hiện diện của quý vị Cổ đông của Công ty đã dành thời gian quý báu để tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên của Công ty ngày hôm nay.

Được sự uỷ quyền của Ban Tổng giám đốc, tôi xin trình bày báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2022 và Phương hướng mục tiêu hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2023.

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

*** Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2022**

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện 2022 (VNĐ)	Thực hiện/ kế hoạch
1	Vốn điều lệ	1.288.000.000.000	Không thực hiện tăng vốn	n/a
2	Doanh thu	800.000.000.000	961.625.809.112	120,20%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	130.000.000.000	89.028.136.264	68,48%
4	LNST/Vốn CSH(ROE)	Không thấp hơn 9,10%	12,78%	133,74%

*** Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Đại hội đồng cổ đông Công ty đã đề ra những chỉ tiêu nhiệm vụ kinh doanh xác thực cho năm 2022 và những giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện. Công ty đã cố gắng duy trì các hoạt động chính, tổng doanh thu đạt 120,2%. Tuy nhiên, chỉ tiêu về LNST và vốn điều lệ chưa đạt được theo như kế hoạch.

Với kinh nghiệm và nguồn lực tích lũy được sau nhiều năm xây dựng và phát triển, cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của HĐQT, Ban điều hành đã duy trì ổn định sản xuất kinh doanh và phát triển quan hệ với các đối tác nước ngoài, đồng thời tiếp tục đầu tư sang một số ngành nghề, lĩnh vực mới, tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững của Công ty trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

*** Tình hình tài chính của Công ty**

Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY. Số liệu đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2022 như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022
I	Tài sản ngắn hạn	443.759.606.517
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	15.812.579.609
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	1.000.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	412.319.618.339
4	Hàng tồn kho	14.106.487.540
5	Tài sản ngắn hạn khác	510.691.029
II	Tài sản dài hạn	609.696.511.311
1	Tài sản cố định	180.167.384.612
2	Bất động sản đầu tư	272.532.909.484
3	Tài sản dài hạn dở dang	5.931.923.000
4	Đầu tư tài chính dài hạn	67.322.000.000
5	Các khoản phải thu dài hạn	66.450.000.000
6	Tài sản dài hạn khác	17.292.294.215
III	Nợ phải trả	321.963.823.486
1	Nợ ngắn hạn	212.741.734.316
2	Nợ dài hạn	109.222.089.170
IV	Vốn chủ sở hữu	731.482.064.342
Tổng cộng Tài sản/Nguồn vốn		1.053.445.887.828

Nguồn: BCTC năm 2022 của Công ty đã kiểm toán

*** Tổ chức và nhân sự.**

- Danh sách Ban Tổng giám đốc gồm 4 thành viên:

STT	Ban Tổng giám đốc	Chức vụ
1	Trịnh Xuân Lượng	Tổng giám đốc
2	Lê Đăng Thuyết	Phó Tổng giám đốc
3	Trịnh Văn Dương	Phó Tổng giám đốc
4	Trịnh Xuân Đường	Phó Tổng giám đốc

Hiện tại, Công ty có 5 nhà máy may xuất khẩu, giải quyết được việc làm cho gần 10.000 LĐ. Trong đó, lao động trực tiếp quản lý là 2.000 LĐ và LĐ tại các nhà máy cho thuê là gần 8.000 LĐ.

*** Chính sách đối với người lao động.**

- Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty luôn tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật: luật doanh nghiệp, luật thuế, luật bảo vệ môi trường, luật PCCC, luật lao động, luật BHXH, BHYT...

100% người lao động trong công ty được phổ biến chính sách, pháp luật liên quan đến quan hệ lao động. Xây dựng mối quan hệ LĐ hài hòa, ổn định và tiến bộ bằng nội quy, quy chế. Tổ chức hội nghị NLĐ hằng năm; Tổ chức đối thoại định kỳ để ban lãnh đạo Công ty lắng nghe những ý kiến đóng góp, tâm tư nguyện vọng của NLĐ để xây dựng các chế độ, quyền lợi phù hợp.

Công ty đã phối hợp với các đoàn thể trong Công ty tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục, phổ biến việc thực hiện các chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, tác phong công nghiệp cho NLĐ. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, xây dựng thỏa ước lao động tập thể trên cơ sở pháp luật và có lợi hơn cho NLĐ nhằm đưa công tác quản lý theo trật tự, kỷ cương, tạo nên sự thống nhất cao trong toàn công ty.

Xác định NLĐ là tài sản vô giá của doanh nghiệp, do đó Công ty đã có nhiều biện pháp để cải thiện môi trường lao động và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Công ty luôn đảm bảo đầy đủ các chế độ, quyền lợi của NLĐ theo quy định của Nhà nước như: BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN, tiền lương các ngày nghỉ Lễ, Tết, phép năm, môi trường làm việc an toàn...

Ngoài ra, công ty còn đảm bảo các chế độ phúc lợi của công ty cho NLĐ như: tiền phụ cấp chuyên cần, xăng xe cho NLĐ; Thương mại tiền lương tháng 13 cho 100% LĐ, tiền lương tháng 14 cho LĐ hoàn thành kế hoạch; tổ chức ăn ca miễn phí đảm bảo sức khỏe cho NLĐ, ở nhà tập thể miễn phí; Có Trạm y tế chăm sóc và tổ chức khám sức khỏe ban đầu; Có nhà trẻ trông giữ các cháu miễn phí; Duy trì tổ chức cho tất cả CB- CNLĐ được đi nghỉ mát hằng năm; Quan tâm động viên thăm hỏi, hỗ trợ kịp thời NLĐ lúc ốm đau, hoạn nạn, hiếu, hỷ, gia đình gặp hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Nâng lương cho cán bộ nghiệp vụ, thi nâng bậc cho công nhân, khen thưởng động viên kịp thời cho những lao động đạt thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất. Quan tâm đến chính sách lao động nữ, tạo điều kiện cho chị em nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, đề bạt một số chị em có năng lực giữ các cương vị chủ chốt v.v...

- Chính sách đào tạo nguồn nhân lực: Với phương châm nhân lực là nguồn lực quan trọng nhất tạo nên thành công cho công ty, Công ty luôn chú trọng đến việc phát triển nguồn nhân lực với các chính sách đào tạo, tuyển dụng người tài nhằm chọn được những cá nhân tốt nhất cũng như xây dựng được một tập thể vững mạnh. Khuyến khích việc tham gia học tập các lớp học, khóa học do các trường đào tạo;

- Tuyển dụng: Với hệ thống quy chế tuyển dụng được ban hành đã tạo ra khung cơ bản nhằm góp phần tuyển chọn được nguồn nhân lực chất lượng cao để góp phần xây dựng doanh nghiệp.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023 (VNĐ)
1	Vốn điều lệ	708.196.527.900
2	Doanh thu thuần	600.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	50.000.000.000
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn Chủ sở hữu (ROE)	6,84 %
5	Tỷ lệ trả cổ tức	10 %

3. Một số giải pháp chủ yếu để thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh khả thi và đặt chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận cụ thể, chi tiết cho từng phòng, ban và bộ phận theo từng tháng, quý, 6 tháng và năm, đồng thời đề ra các biện pháp thực hiện Kế hoạch tối ưu và linh hoạt.

- Xây dựng Kế hoạch Doanh thu dựa theo 4 mảng kinh doanh chiến lược như sau:

+ Tiếp tục khai thác máy gia công và khách hàng truyền thống với các đơn hàng đã ký

+ Chuyển một phần sản xuất máy gia công sang sản xuất hàng FOB để tăng doanh thu và lợi nhuận.

+ Đầu tư thêm nhà máy, CCN, gia tăng mảng bất động sản công nghiệp

+ Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh thương mại nông sản, khoáng sản.

- Tăng cường liên kết với đối tác cùng ngành nghề, liên minh liên kết với các đối tác chiến lược nhằm trao đổi kinh nghiệm, học hỏi công nghệ để nâng cao năng lực cạnh tranh.

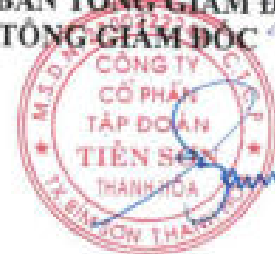
- Định hướng chiến lược đầu tư phát triển, mở rộng quy mô, ngành nghề sản xuất kinh doanh một cách khoa học, nâng cao hiệu quả nguồn vốn đầu tư.

Trên đây là một số nội dung chính về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022 và Kế hoạch, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa năm 2023.

Thay mặt Ban Tổng giám đốc, tôi xin kính chúc các quý vị đại biểu, các Quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt. Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Trịnh Xuân Lượng

CTCP TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN
THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/BC -AAT

Thanh Hóa, ngày 04 tháng 04 năm 2023



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023**

Kính thưa quý cổ đông!

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông các nội dung như sau:

1. Cơ cấu thành viên Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty gồm 3 thành viên trong đó có 01 trưởng ban và 02 thành viên với nhiệm kỳ là 05 năm, từ năm 2018 - 2022.

STT	Tên thành viên	Chức vụ tại Công ty	Số lượng CP sở hữu	Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác
1	Ông Đinh Bộ Lễ	Trưởng BKS	111	Không có
2	Ông Trịnh Văn Tâm	Thành viên BKS	111	Không có
3	Bà Nguyễn Thị Giang	Thành viên BKS	111	Không có

2. Thù lao thành viên Ban kiểm soát năm 2022

Đơn vị tính: VND

STT	Chức danh	Số lượng	Số tháng	Mức thù lao	Tổng thù lao
1	Trưởng Ban kiểm soát	1	12	2.000.000	24.000.000
2	Thành viên Ban kiểm soát	2	12	1.000.000	24.000.000

3. Hoạt động của Ban kiểm soát

*** Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022**

Trong năm 2022, với quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát thông qua các hoạt động sau:

- Kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính của Công ty để kịp thời có những kiến nghị phù hợp.
- Kiểm tra giám sát việc quản lý điều hành Công ty thông qua giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và quy chế nội bộ Công ty của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.



- Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, kiểm soát thủ tục, trình tự ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy trình.

- Thẩm định các báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty. Kết hợp với Công ty kiểm toán thẩm định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022.

- Tham gia công tác kiểm kê định kỳ để thẩm định tình hình vốn và nguồn vốn của Công ty.

- Tham gia và đóng góp các ý kiến trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty.

Định kỳ hàng quý, Ban kiểm soát đều họp để đưa ra những nhận xét, đánh giá về những nội dung trên.

*** Đánh giá của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị:**

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tiến hành 12 cuộc họp với số lượng thành viên tham gia đầy đủ. Các buổi họp được tổ chức theo đúng trình tự theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Các nghị quyết được ban hành đúng thẩm quyền, dựa trên các căn cứ pháp lý phù hợp. Từ đó có định hướng và ý kiến kịp thời để giải quyết vướng mắc, khó khăn liên quan đến hoạt động điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

Hội đồng quản trị đã giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện kế hoạch năm 2022, công tác thu hồi công nợ cũng như hoạt động khác.

*** Đánh giá của Ban kiểm soát đối với Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác**

Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị theo đúng chức năng và thẩm quyền.

*** Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh**

Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty đã đạt được một số thành tích đáng khích lệ trong điều kiện khó khăn về kinh tế nói chung.

*** Thẩm định báo cáo tài chính.**

Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 thống nhất kết quả cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính đã được lập đúng mẫu theo quy định .

- Số liệu trên báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, khách quan và đầy đủ tình hình của Công ty tại thời điểm 31/12/2022. Báo cáo tài chính trên đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

*** Ý kiến kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2022**

Ý kiến của kiểm toán viên:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa tại ngày 31/12/2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

3. Đánh giá kết quả hoạt động của các Kiểm soát viên

Căn cứ kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua, Trưởng Ban kiểm soát công ty đã tổ chức phân công nhiệm vụ cho từng Kiểm soát viên để đảm bảo hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát tự đánh giá kết quả hoạt động của các kiểm toán viên như sau:

a. Ông Đinh Bộ Lễ, Trưởng ban Kiểm soát:

- Đã giám sát chặt chẽ tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng quý, 6 tháng và cả năm 2022 của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty.
- Đã phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc để soạn thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp hiện hành.
- Thực hiện soát xét kỹ và hướng dẫn Phòng kế toán, Phòng kinh doanh trong việc dự thảo các Hợp đồng kinh tế, rà soát hồ sơ pháp lý, soát xét các báo cáo quản trị, báo cáo tài chính trước khi gửi báo cáo Công ty.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

b. Ông Trịnh Văn Tâm, kiểm soát viên:

- Thực hiện tốt theo nhiệm vụ theo phân công của Trưởng ban Kiểm soát.
- Giúp Trưởng ban kiểm soát chuẩn bị dữ liệu báo cáo kiểm soát định kỳ hàng tháng và các báo cáo khác.

c. Bà Nguyễn Thị Giang, kiểm soát viên: Đã cơ bản thực hiện tốt nhiệm vụ Kiểm soát viên của Công ty.

4. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023

Ban kiểm soát Công ty thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

24
TY
ÁN
ÁI
:C
ĐA
/K

Trong năm 2023, Ban kiểm soát sẽ tiến hành kiểm soát định kỳ hàng quý, thời gian cụ thể sẽ được thông báo tới Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc điều hành và các phòng ban chức năng để phối hợp chuẩn bị hồ sơ, tài liệu. Ngoài ra nếu có dấu hiệu vi phạm chế độ và điều lệ Công ty Ban kiểm soát sẽ tiến hành làm việc kịp thời để có thông báo với Hội đồng quản trị và báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

* Các nhiệm vụ cụ thể của Ban kiểm soát sẽ thực hiện trong năm 2023:

1. Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng quý, 6 tháng và cả năm 2023.
2. Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành.
3. Báo cáo quá trình quản lý Công ty của HĐQT và điều hành của Ban TGD.
4. Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên đề ra.
5. Xem xét việc ký kết và thực hiện các Hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư, quy chế trả lương và các quy chế quy định khác theo đúng quy định của Nhà nước và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Trên đây là những nội dung báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.

Trân trọng báo cáo Đại hội!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đinh Bộ Lễ

CTCP TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN
THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 01/TTr/HĐQT-AAT

Thanh Hóa, ngày 04 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính Kiểm toán năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 - Công ty CP Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán và Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán (Chi tiết Báo cáo tài chính được đăng tải tại website của Công ty tại địa chỉ: <http://tiensonaus.com/co-dong/cong-bo-thong-tin-bao-cao-tai-chinh-kiem-toan-nam-2022-va-giai-trinh-chenh-lech-loi-nhuan/>) Các chỉ tiêu cơ bản của Báo cáo tài chính năm 2022 như sau:

		Đơn vị: VNĐ
TT	CHỈ TIÊU	GIÁ TRỊ
1	Tổng Tài sản	1.053.445.887.828
2	Nợ phải trả	321.963.823.486
3	Vốn chủ sở hữu	731.482.064.342
4	Tổng Doanh thu	961.625.809.112
5	Lợi nhuận trước thuế	112.019.262.718
6	Lợi nhuận sau thuế	89.028.136.264

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua.
Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: HĐQT, VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trịnh Xuân Lâm

**CTCP TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN
THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 02/TT/HDQT-AAT

Thanh Hóa, ngày 14 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2022

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 - Công ty CP Tập đoàn Tiên Sơn
Thanh Hóa**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHDCĐ) thường niên năm 2023 về việc phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

1	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	89.028.136.264 đồng
2	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2022	93.219.674.342 đồng
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (%)	(không trích)
4	Trích quỹ đầu tư phát triển (%)	(không trích)
5	Trích các quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu (%)	(không trích)
6	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 11%/vốn điều lệ (100 CP được nhận thêm 11 CP mới). Dự kiến thực hiện Quý III, IV/2023.	70.181.637.900 đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: HDQT, VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Xuân Lâm

**CTCP TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN
THANH HÓA**

Số: 03/TTr/HĐQT-AAT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày 28 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 - Công ty CP Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa kính trình Đại hội cổ đông phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 và soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2023 của Công ty như sau:

I. Tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán

1. Là công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán, soát xét cho các tổ chức phát hành, niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2023;
2. Có kinh nghiệm kiểm toán cho các công ty, tập đoàn lớn trong lĩnh vực kinh doanh du lịch; tài chính, sản xuất và đầu tư xây dựng.
3. Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và nhiều kinh nghiệm;
4. Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
5. Đáp ứng được yêu cầu của công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
6. Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

II. Danh sách đơn vị kiểm toán dự kiến

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
2. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
3. Công ty TNHH Kiểm toán TTP;
4. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

III. Đề xuất của Hội đồng Quản trị

1. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán và danh sách đơn vị kiểm toán dự kiến nêu trên.



2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các đơn vị Kiểm toán nêu trên làm đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 cũng như soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2023 của Công ty. Đồng thời, giao cho Tổng Giám đốc công ty ký kết hợp đồng kiểm toán, quyết định các nội dung khác liên quan đến Hợp đồng kiểm toán.
3. Trong trường hợp Hội đồng quản trị không chọn được đơn vị kiểm toán nêu trên để kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính Công ty, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đáp ứng được tiêu chí lựa chọn đã đề ra và đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT, VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Xuân Lâm



**CTCP TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN
THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

SỐ 04/TTr/HĐQT-AAT

Thanh Hóa, ngày 04 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng thường niên năm 2023 - Công ty CP Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa.

Hội đồng quản trị Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 về việc Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 như sau:

I. Phương án thực hiện:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa
- Mã cổ phiếu: AAT
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu dự kiến trước khi phát hành: 63.801.489 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 7.018.163 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 70.181.630.000 đồng
- Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 11%
- Nguồn vốn: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2022 căn cứ báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022.
- Thời gian thực hiện: Dự kiến Quý III, IV/2023 (Thực hiện thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và sau khi được cơ quan quản lý chấp thuận, ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm đảm bảo quy định của pháp luật).
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức khi chia cho các cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ bị hủy.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện phát hành thêm cổ phiếu để chi trả cổ tức, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 150 cổ phần. Khi đó, cổ đông A sẽ được nhận thêm tương ứng là $150 \times 11\% = 16,5$ cổ phần. Theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phần của cổ đông A được nhận sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị là 16 cổ phần. Số cổ phiếu lẻ 0,5 cổ phần hàng thập phân sẽ bị hủy.

- Giá trị chênh lệch dương giữa tổng số tiền dự kiến dùng để phát hành cổ phiếu trả cổ tức (10.000 đồng/cổ phần) so với tổng giá trị số cổ phiếu thực tế phân phối cho các cổ đông hiện hữu (10.000 đồng/cổ phiếu) sẽ được giữ lại tại nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty.



II. Thông qua việc đăng ký niêm yết cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán:

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HSX) theo quy định của pháp luật.

III. Thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề sau:

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua phương án tăng vốn điều lệ của Công ty nói trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định tất cả vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành cổ phiếu gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện phát hành.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai Phương án phát hành đã được duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hồ sơ nộp Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhằm đảm bảo việc chào bán được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.
- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty thông qua.
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu.
- Thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thanh Hóa khi hoàn tất đợt phát hành.
- Các công việc khác có liên quan đến đợt phát hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Xuân Lâm

CTCP TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN
THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 05/TTtr/HĐQT-AAT

Thanh Hóa, ngày 04 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: *Phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2023*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 - Công ty CP Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa;

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2022, tình hình thực tế của thị trường và năng lực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2023 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022 (VNĐ)	Kế hoạch năm 2023 (VNĐ)	Tỷ lệ kế hoạch/ thực hiện
1	Doanh thu thuần	961.625.809.112	600.000.000.000	62,40%
2	Lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh	152.762.877.191	105.000.000.000	68,73%
3	Lợi nhuận trước thuế	112.019.262.718	62.500.000.000	55,80%
4	Lợi nhuận sau thuế	89.028.136.264	50.000.000.000	56,18%
5	Tỷ lệ cổ tức	11,00%	10,00%	90,91%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: HĐQT, VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Xuân Lâm

CTCP TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN
THANH HÓA

Số 06/TTtr/HĐQT-AAT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 28 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua báo cáo thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 và phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2023; Mức thưởng cho Hội đồng quản trị năm 2023.

**Kính gửi: Đại hội đồng thường niên năm 2023 - Công ty cổ phần Tập đoàn
Tiền Sơn Thanh Hóa**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Tiền Sơn Thanh Hóa;
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023.

Hội đồng quản trị Công ty, kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 xem xét thông qua: (1) Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 và phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2023 và (2) Mức thưởng cho HĐQT năm 2023 như sau:

I. Quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2022:

Chi trả thù lao từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và Điều lệ Công ty:

- | | |
|--|--|
| - Ông Trịnh Xuân Lâm | - Chủ tịch HĐQT - 3.000.000 đồng/tháng |
| - Ông Trịnh Xuân Lượng | - Thành viên HĐQT - 1.500.000 đồng/tháng |
| - Ông Trịnh Văn Dương | - Thành viên HĐQT - 1.500.000 đồng/tháng |
| - Ông Lương Văn Quyết | - Thành viên HĐQT độc lập - 1.500.000 đồng/tháng |
| - Ông Lê Văn Ngọc | - Thành viên HĐQT độc lập - 1.500.000 đồng/tháng |
| - Ông Đinh Bộ Lễ - Trưởng Ban kiểm soát | - 2.000.000 đồng/tháng |
| - Ông Trịnh Văn Tâm - Thành viên Ban kiểm soát | - 1.000.000 đồng/tháng |
| - Bà Nguyễn Thị Giang - Thành viên Ban kiểm soát | - 1.000.000 đồng/tháng |

Tổng cộng thù lao năm 2022 đã chi trả là: 156.000.000 đồng.

II. Phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2023:

1. Đối với Hội đồng quản trị

- | | |
|--------------------------------|------------------------------|
| - Chủ tịch Hội đồng quản trị | : 3.000.000 đồng/tháng |
| - Thành viên Hội đồng quản trị | : 1.500.000 đồng/người/tháng |



2. Đối với Ban Kiểm soát

- Trưởng Ban - Ban Kiểm soát : 2.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban Kiểm soát : 1.000.000 đồng/người/tháng

III. Mức thưởng cho HĐQT:

Ủy quyền cho HĐQT được quy định mức thưởng cụ thể theo tình hình thực tế, mức thưởng tối đa không vượt quá 0,25% lợi nhuận vượt trội so với kế hoạch Lợi nhuận của năm 2023

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT, VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Xuân Lâm



Số: 07/TTr/HĐQT-AA.T

Thanh Hóa, ngày 28 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn
Thanh Hóa và sửa đổi Điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 - Công ty CP Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán và Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa.
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 2800222245 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 22/07/1995, cấp thay đổi lần thứ 17 ngày 12/05/2022;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần và sửa đổi Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi một số thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

Thông tin trước thay đổi	Thông tin sau thay đổi
1. Tên công ty Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: Tên công ty viết tắt:	1. Tên công ty: Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TIEN SON THANH HOA GROUP JOINT STOCK COMPANY Tên công ty viết tắt:
2. Địa chỉ trụ sở chính Số 09 khu công nghiệp Bắc Sơn Bim Sơn, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam Điện thoại: 0373 770304 Fax: 0373 772064 Email: tiensonth@gmail.com Website: www.tiensonco.com	2. Địa chỉ trụ sở chính Số 09 khu công nghiệp Bắc Sơn Bim Sơn, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam Điện thoại: 0373 770304 Fax: 0373 772064 Email: congtytiensonth@gmail.com Website: www.tiensonaus.com
4. Người đại diện theo pháp luật của công ty * Họ và tên: TRỊNH XUÂN LÂM Giới tính: Nam Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị Sinh ngày: 15/07/1956 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 170171931 Ngày cấp: 28/07/2007 Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa Địa chỉ thường trú: Số nhà 447 đường Trần Phú, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam Địa chỉ liên lạc: Số nhà 447 đường Trần Phú, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam	4. Người đại diện theo pháp luật của công ty * Họ và tên: TRỊNH XUÂN LÂM Giới tính: Nam Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị Sinh ngày: 15/07/1956 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038056014926 Ngày cấp: 21/08/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH Địa chỉ thường trú: Tổ 106, Thôn Cổ Đàm, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam Địa chỉ liên lạc: Tổ 106, Thôn Cổ Đàm, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam



Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn tất các nội dung trên theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Sửa đổi Điều lệ Công ty:

Sst	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
	Khoản 1 Điều 22: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông		
1	<p>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ công ty;</p> <p>b) Định hướng phát triển công ty;</p> <p>c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p> <p>đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;</p> <p>e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>g) Tổ chức lại, giải thể công ty.</p>	<p>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, bao gồm cả các vấn đề sau đây:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ công ty;</p> <p>b) Định hướng phát triển công ty;</p> <p>c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p> <p>đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</p> <p>e) Tổ chức lại, giải thể công ty.</p>	<p>Điều chỉnh cho phù hợp với thực tế</p>
	Khoản 2 Điều 27 Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị		
	Chưa quy định	<p>r. Được quyền thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, đợt phát hành với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, đợt phát hành khi được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền, trừ trường hợp chào bán trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền theo phương án được Hội đồng quản trị thông qua.</p>	<p>Điều chỉnh cho phù hợp với thực tế</p>

12227.
NG T
S PHÁP
ĐOÀ
N S C
ANH HỒ
W L H

Các điều khoản còn lại của Điều lệ là giữ nguyên không thay đổi.

DHDCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty theo các nội dung đã được thông qua và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Xuân Lâm



CTCP TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN
THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 08/TT/HĐQT-AAT

Thanh Hóa, ngày 28 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2022
và bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028

**Kính gửi: Đại hội đồng thường niên năm 2023 - Công ty cổ phần Tập đoàn
Tiền Sơn Thanh Hóa**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Tiền Sơn Thanh Hóa;
- Căn cứ các Đơn đề nghị thôi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Tiền Sơn Thanh Hóa nhiệm kỳ 2018-2022.

Hội đồng quản trị Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) thường niên năm 2023 thông qua các nội dung sau:

I. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2022 đối với các Ông/ Bà sau đây:

- | | |
|-------------------------|---------------------------|
| 1. Ông Trịnh Xuân Lâm | – Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Trịnh Xuân Lượng | – Thành viên HĐQT |
| 3. Ông Trịnh Văn Dương | – Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Lương Văn Quyết | – Thành viên HĐQT độc lập |
| 5. Ông Lê Văn Ngọc | – Thành viên HĐQT độc lập |

Nguyên nhân: do các thành viên HĐQT cùng kết thúc nhiệm kỳ thành viên HĐQT 2018 - 2022

II. Thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 thành viên.
- Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bầu là nhiệm kỳ 05 năm: 2023-2028.

Việc bầu thành viên HĐQT sẽ được thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.



Danh sách ứng viên thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 sẽ được tổng hợp và công bố thông tin theo quy định chậm nhất vào ngày 16/04/2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: HĐQT, VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Xuân Lâm



CTCP TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN
THANH HÓA

Số 09/TTt/HDQT-AAT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 28 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2022
và bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028

**Kính gửi: Đại hội đồng thường niên năm 2023 - Công ty cổ phần Tập đoàn
Tiền Sơn Thanh Hóa**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Tiền Sơn Thanh Hóa;
- Căn cứ các Đơn đề nghị thôi nhiệm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Tập đoàn Tiền Sơn Thanh Hóa nhiệm kỳ 2018-2022.

Hội đồng quản trị Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 thông qua các nội dung sau:

I. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2022 đối với các Ông/ Bà sau đây:

1. Ông Đinh Bộ Lễ - Trưởng Ban kiểm soát;
2. Ông Trịnh Văn Tâm – Thành viên Ban kiểm soát;
3. Bà Nguyễn Thị Giang – Thành viên Ban kiểm soát.

Nguyên nhân: do các thành viên Ban kiểm soát cùng kết thúc nhiệm kỳ thành viên Ban kiểm soát 2018 -2022

II. Thông qua việc bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028:

- Số lượng thành viên BKS: **03 thành viên**.
- Nhiệm kỳ của thành viên BKS được bầu là nhiệm kỳ 05 năm: 2023-2028.

Việc bầu thành viên BKS sẽ được thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

Danh sách ứng viên thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028 sẽ được tổng hợp và công bố thông tin theo quy định chậm nhất vào ngày 16/04/2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: HDQT, VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trịnh Xuân Lâm

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 - Công ty CP Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán và Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ tình hình thực tế tại Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 (Sơ yếu lý lịch đính kèm). Cụ thể như sau:

1. Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 gồm: 05 ứng cử viên
 - Ông Trịnh Xuân Lâm;
 - Ông Trịnh Xuân Lượng;
 - Ông Trịnh Văn Dương;
 - Ông Võ Hồng Khanh;
 - Bà Dương Thị Dung.

Trong đó, ứng cử viên thành viên độc lập Hội đồng quản trị bao gồm:

- Ông Võ Hồng Khanh
 - Bà Dương Thị Dung
2. Danh sách ứng cử viên thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 gồm: 03 ứng cử viên
 - Ông Đinh Bộ Lễ
 - Bà Đặng Thị Minh Thục
 - Bà Phạm Thị Minh Trang

Kính trình đại hội cổ đông thông qua!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Xuân Lâm

TỜ TRÌNH
PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Căn cứ Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Căn cứ Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa;
- Căn cứ nhu cầu sử dụng vốn của Công ty.

Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty Cổ phần tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa (Công ty) kính trình Đại hội cổ đông thường niên 2023 (ĐHĐCĐ) thông qua Phê duyệt chủ trương phát hành Trái phiếu riêng lẻ để huy động vốn với nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ MỤC ĐÍCH HUY ĐỘNG VỐN:

Để đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng, phát triển bền vững, mở rộng quy mô, nâng cao năng lực Tài chính, Công ty có nhu cầu phát hành thêm trái phiếu để tăng vốn điều lệ thực hiện các mục đích: Đầu tư góp vốn, mua lại phần vốn góp/cổ phần của các Công ty đang là chủ đầu tư các Dự án.

Cụ thể dự kiến giai đoạn 2023- 2024, Công ty sẽ hợp tác/đầu tư để triển khai một số dự án sau:

TT	Dự án	SỐ TIỀN DỰ KIẾN (Tỷ đồng)	THỜI GIAN DỰ KIẾN
1	(1) Dự án: Nhà máy may xuất khẩu, sản xuất túi xách, giấy xuất khẩu Thọ Xuân. (2) Chủ đầu tư: Công ty TNHH Victory Việt Nam (3) Thông tin Công ty: Công ty TNHH Victory Việt nam Mã số DN: 2802927956 Địa chỉ: Khu phố Xuân Tâm, Thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa	300	Trong năm 2023 và/hoặc quý I/2024



	<p>(4) Thông tin Dự án:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Địa chỉ: Khu phố Xuân Tâm, Thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa ✓ Tổng diện tích Dự án: 48.218 m² ✓ Tổng số lao động dự kiến: 3.000 ✓ Tổng mức đầu tư dự kiến: 325 tỷ đồng 		
2	<p>(1) Dự án: Nhà máy may xuất khẩu, sản xuất túi xách, giày xuất khẩu Phú Lộc.</p> <p>(2) Chủ đầu tư: Công ty cổ phần sản xuất và Thương mại Phú Lộc</p> <p>(3) Thông tin Công ty: Công ty cổ phần sản xuất và Thương mại Phú Lộc Mã số DN: 2800985254 Địa chỉ: Khu 4, Thị trấn Hậu Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hoá.</p> <p>(4) Thông tin Dự án: Nhà máy may xuất khẩu, sản xuất túi xách, giày xuất khẩu Phú Lộc.</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Địa chỉ: Khu 4, Thị trấn Hậu Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hoá. ✓ Tổng diện tích Dự án: 77.322 m² ✓ Tổng số lao động dự kiến: 5.000 ✓ Tổng mức đầu tư dự kiến: 550 tỷ đồng 	550	Trong năm 2023 và/hoặc quý I/2024
3	<p>(1) Dự án: Nhà máy may xuất khẩu Tượng Lĩnh</p> <p>(2) Chủ đầu tư: Công ty cổ phần sản xuất và Thương mại quốc tế T&M hiện đang là chủ dự án:</p> <p>(3) Thông tin Công ty: Công ty cổ phần sản xuất và Thương mại quốc tế T&M Mã số DN: 2802529715 Địa chỉ: Thôn Nguyễn Sơn, Xã Tượng Lĩnh, Huyện Nông Cống, Tỉnh Thanh Hoá</p> <p>(4) Thông tin Dự án: Nhà máy may xuất khẩu Tượng Lĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Địa chỉ: Thôn Nguyễn Sơn, Xã Tượng Lĩnh, Huyện Nông Cống, Tỉnh Thanh Hoá. ✓ Tổng diện tích Dự án: 20.423,3 m² ✓ Tổng số lao động dự kiến: 1.500 ✓ Tổng mức đầu tư dự kiến: 150 tỷ đồng 	150	Trong năm 2023 và/hoặc quý I/2024

1222
NG T
PHÁN
ĐOÀ
N SỞ
NH HÒA
T TWP

II. CHỦ TRƯỞNG PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ:

- Căn cứ dự kiến kế hoạch sử dụng tiền nêu trên, ĐHDCTD giao và uỷ quyền cho HDQT nghiên cứu phương án huy động vốn thông qua hình thức phát hành trái phiếu riêng lẻ hoặc hình thức khác để đảm bảo huy động được vốn và đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông, trong đó một số thông tin dự kiến như sau:

1. Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa
2. Tên trái phiếu: Trái phiếu Công ty Cổ phần tập đoàn Tiên Sơn Thanh Hóa
3. Phương thức phát hành : Chào bán trái phiếu riêng lẻ
4. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 1.000.000.000.000 đồng
5. Mệnh giá: 100.000 đồng/trái phiếu.
6. Kỳ hạn trái phiếu: Tối đa 05 (năm) năm kể từ ngày phát hành
7. Đối tượng phát hành: Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT và/hoặc Chủ tịch HĐQT lựa chọn đối tượng chào bán trên cơ sở đáp ứng các điều kiện chào bán riêng lẻ theo quy định tại Điều 31 - Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14; các Nghị định về phát hành trái phiếu riêng lẻ.

III. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện và hoàn tất các thủ tục liên quan đến nghiên cứu phương án phát hành trái phiếu trong năm 2023 và xin ý kiến ĐHĐCĐ bằng văn bản để thông qua phương án chính thức (nếu thực hiện phát hành trái phiếu riêng lẻ chuyển đổi), bao gồm nhưng không giới hạn bởi các công việc sau:

1. Lựa chọn và quyết định thời điểm phát hành trong năm 2023-2024, thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai phương án phát hành.
2. Quyết định phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo Phương án phát hành theo đúng quy định của Pháp luật.
3. Thực hiện việc lập phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của Công ty tại thời điểm phát hành.
4. Trong trường hợp đợt chào bán nhằm mục đích huy động phần vốn để thực hiện dự án, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn các phương thức bù đắp thiếu hụt, bao gồm nhưng không hạn chế các phương thức sau: bảo lãnh phát hành, vay tín dụng ngân hàng, ... và các phương thức khác phù hợp với quy định pháp luật.
5. Xây dựng phương án phát hành, các điều khoản và điều kiện của trái phiếu sao cho phù hợp với quy định của pháp luật đồng thời thực hiện nghĩa vụ của tổ chức phát hành đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và các điều kiện khác như thông tin đã công bố đến nhà đầu tư.
6. Các vấn đề khác có liên quan đến phương án phát hành trái phiếu.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông thường niên 2023 thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN

TẬP ĐOÀN

TIÊN SƠN

THANH HÓA

Trịnh Xuân Lâm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc



ĐIỀU LỆ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

(Sửa đổi, bổ sung lần thứ mười một)

Năm 2023

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	5
I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ	5
Điều 1. Giải thích thuật ngữ.....	5
II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY	6
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty	6
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty	7
III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	7
Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty	7
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty	12
IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐỒNG SÁNG LẬP	12
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập	12
Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu	13
Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác.....	13
Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần	13
Điều 10. Thu hồi cổ phần.....	14
V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT	14
Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát.....	14
VI. CỔ ĐỒNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐỒNG	14
Điều 12. Quyền của cổ đông.....	14
Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông.....	16
Điều 14. Đại hội đồng cổ đông	17
Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	18
Điều 16. Đại diện theo ủy quyền	20
Điều 17. Thay đổi các quyền	21
Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông	21
Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	23
Điều 20. Thủ tục tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.....	23
Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	25
Điều 22. Thẩm quyền và thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	26
Điều 23. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	28
Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông	29

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	29
Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị.....	29
Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị.....	30
Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị.....	31
Điều 28. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.....	32
Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	33
Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị.....	34
Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.....	35
Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty.....	36
VIII. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC	36
Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý.....	36
Điều 34. Người điều hành Công ty.....	37
Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc.....	37
IX. BAN KIỂM SOÁT	38
Điều 36. Ứng cử, đề cử Thành viên Ban kiểm soát.....	38
Điều 37. Thành phần Ban Kiểm soát.....	38
Điều 38. Trưởng Ban kiểm soát.....	39
Điều 40. Cuộc họp của Ban kiểm soát.....	40
Điều 41. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát.....	40
X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC	40
Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi.....	41
Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường.....	42
XI. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY	42
Điều 44. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ.....	42
XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN	43
Điều 45. Công nhân viên và công đoàn.....	43
XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN	43
Điều 46. Phân phối lợi nhuận.....	43
XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN	44
Điều 47. Tài khoản ngân hàng.....	44
Điều 48. Năm tài chính.....	44
Điều 49. Chế độ kế toán.....	44
XV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN	45

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

Điều 50. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý	45
Điều 51. Báo cáo thường niên	45
XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY	45
Điều 52. Kiểm toán	45
XVII. CON DẤU	45
Điều 53. Con dấu	45
XVIII. GIẢI THỂ CÔNG TY	46
Điều 54. Giải thể công ty	46
Điều 55. Gia hạn hoạt động	46
Điều 56. Thanh lý	46
XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ	47
Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ	47
XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ	47
Điều 58. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ	47
XXI. NGÀY HIỆU LỰC	47
Điều 59. Ngày hiệu lực	47

PHẦN MỞ ĐẦU

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật chứng khoán;
- Điều lệ mẫu áp dụng đối với Công ty đại chúng ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Điều lệ này được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 theo Nghị quyết số 2604-2/2023/NQ/DHĐCĐ-AAT ngày 26 tháng 4 năm 2023 của CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA
- Tổ chức và hoạt động của CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan và bản Điều lệ này, với các nội dung sau:

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:
 - a. "Vốn điều lệ" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp và quy định tại Điều 6 Điều lệ này;
 - b. "Luật doanh nghiệp" là Luật doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;
 - c. "Luật chứng khoán" là Luật chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
 - d. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) lần đầu;
 - e. "Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quyết định Hội đồng quản trị;
 - f. "Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán;

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

- g. "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật chứng khoán;
- h. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết;
- i. "Việt Nam" là nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- j. "Công ty" là CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA
- k. "Điều lệ" là Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- 2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế.
- 3. Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.
- 4. Các từ ngữ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp hoặc Luật Chứng khoán thì có nghĩa tương tự trong Điều lệ này nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh.

II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty

- 1. Tên Công ty
 - Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA
 - Tên tiếng Anh: TIEN SON THANH HOA GROUP JOINT STOCK COMPANY
 - Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA
 - Mã chứng khoán: AAT
- 2. Hình thức pháp lý của Công ty:
Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.
- 3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:
 - Địa chỉ: Số 09 khu công nghiệp Bắc Sơn Bim Sơn, phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam
 - Điện thoại: (84-373).770304 - Fax: (84-373).772064
 - Email: congytiensonth@gmail.com
 - Website: www.tiensonaus.com
- 4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Khoản 2 Điều 54 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 55 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty

1. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật
2. CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA có một (01) người đại diện theo pháp luật. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là Chủ tịch Hội đồng quản trị; Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Người đại diện theo pháp luật:
 - a. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty;
 - b. Trung thành với lợi ích của Công ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
 - c. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về việc người đại diện đó và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối tại các doanh nghiệp khác.Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho doanh nghiệp do vi phạm nghĩa vụ quy định tại điểm a, b, c Khoản 2 Điều này.

III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:

STT	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh
1	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt trong xây dựng (không kinh doanh các mặt hàng chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài)
2	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh hàng sơn mài mỹ nghệ (không kinh doanh các mặt hàng chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài)
3	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

4	5224	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Vận chuyển, bốc xếp hàng hóa bằng đường bộ trong nước do đơn vị sản xuất gia công theo hợp đồng với khách hàng. (Không thực hiện vận chuyển hàng hóa bằng đường sắt, đường biển và các dịch vụ cung cấp tại sân bay)
5	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Dịch vụ nhà đất, cho thuê nhà xưởng, mua bán, trao đổi đất, đầu tư xây dựng nhà để bán, cho thuê; đầu tư cải tạo đất và đầu tư các công trình hạ tầng trên đất để đổi lấy công trình hoặc cho thuê đất đã có hạ tầng (Không đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)
6	4530	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác
7	4620	Bán buôn nông sản, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre nứa) và động vật sống (trừ gỗ, tre, nứa và động vật sống) Chi tiết: Bán buôn nông sản nguyên liệu (hạt tiêu xô, cà phê xô) (Không kinh doanh gạo, đường, thuốc lá và các mặt hàng chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài)
8	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, chi tiết: Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày, túi xách (không kinh doanh các mặt hàng chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài)
9	4312	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Không kinh doanh dịch vụ nổ mìn thuộc ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài
10	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
11	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
12	1410 (Chính)	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)
13	4711	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (không bao gồm gạo, đường, thuốc lá, thuốc láo)
14	4722	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm gạo, đường)

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

15	5629	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp suất ăn theo hợp đồng; Hoạt động của các căng tin, hàng ăn tự phục vụ
16	0161	Hoạt động dịch vụ trồng trọt
17	2431	Đúc sắt, thép
18	2432	Đúc kim loại màu
19	2410	Sản xuất sắt, thép, gang
20	2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại
21	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Gửi hàng, giao nhận hàng hóa bằng đường bộ
22	4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kim loại quý)
23	7020	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế, chứng khoán)
24	6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư
25	4751	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh
26	4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (không kinh doanh các mặt hàng chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài)
27	5820	Xuất bản phần mềm
28	6209	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính
29	6201	Lập trình máy vi tính
30	6202	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính
31	4330	Hoàn thiện công trình xây dựng

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

32	4321	Lắp đặt hệ thống điện
33	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt thang máy, cầu thang, cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh
34	8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại
35	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
36	3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị
37	3311	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn
38	3313	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học
39	4311	Phá dỡ
40	3314	Sửa chữa thiết bị điện
41	4101	Xây dựng nhà để ở
42	1393	Sản xuất thảm, chăn, đệm
43	4229	Xây dựng công trình công ích khác
44	3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
45	1392	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)
46	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
47	4102	Xây dựng nhà không để ở
48	4211	Xây dựng công trình đường sắt
49	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí
50	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển
51	4212	Xây dựng công trình đường bộ
52	3290	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thiết bị an toàn như: sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn, sản xuất khẩu trang bảo hộ lao động, sản xuất găng tay, mũ nhựa cứng, khẩu trang y tế, may bộ đồ bảo hộ y tế.
53	5621	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

		Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới
54	8532	Đào tạo trung cấp
55	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng may mặc, da giày, túi xách do công ty sản xuất, kinh doanh (không thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).
56	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý vật tư, máy thiết bị công nghiệp và xây dựng, hàng công nghệ phẩm, điện máy. (không kinh doanh các mặt hàng chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài).
57	4641	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép
58	1399	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: sản xuất khẩu trang vải; sản xuất quần áo chống tia UV
59	1520	Sản xuất giày, dép
60	1420	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú Chi tiết: Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan
61	4690	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: kinh doanh giày dép và các sản phẩm từ da, kinh doanh vật tư và phụ kiện ngành may
62	1512	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm Chi tiết: Sản xuất vali, túi xách, ba lô và các loại tương tự
63	Ngành nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam	Chế biến nông, lâm sản;

2. Mục tiêu hoạt động của Công ty:

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

Mục tiêu kinh doanh của Công ty là không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất - kinh doanh để thu lợi nhuận tối đa, tạo việc làm ổn định, cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao thu nhập và đời sống của người lao động; đảm bảo lợi ích của các cổ đông và làm tròn nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước theo Luật định, thực hiện chủ trương phát triển kinh tế nhiều thành phần của Đảng, Nhà nước và của địa phương; góp phần tạo ra sản phẩm cho xã hội và thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội khác.

Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty

1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo ngành nghề của Công ty đã được công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.
2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các ngành, nghề khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

1. Vốn điều lệ của Công ty là 638.014.890.000 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm ba mươi tám tỷ không trăm mười bốn triệu tám trăm chín mươi ngàn đồng).
2. Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 63.801.489 cổ phần (*Sáu mươi ba triệu tám trăm linh một nghìn bốn trăm tám mươi chín cổ phần*) với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.
3. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.
4. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông và cổ phần ưu đãi (nếu có). Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này.
5. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.
6. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp cổ phần được bán qua Sở giao dịch chứng khoán theo phương thức đấu giá.

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

7. Công ty có thể mua cổ phần do chính công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần do Công ty mua lại là cổ phiếu quỹ và Hội đồng quản trị có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với quy định của Điều lệ này, Luật Chứng khoán và văn bản hướng dẫn liên quan.
8. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu

1. Cổ đông của Công ty được cấp Chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.
2. Cổ phiếu là chứng chỉ do công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của công ty đó. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật doanh nghiệp.
3. Trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn sáu mươi (60) ngày (hoặc có thể lâu hơn theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần được cấp Chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.
4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:
 - a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;
 - b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác

Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự) được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty.

Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

Điều 10. Thu hồi cổ phần

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại và chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ.
2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.
3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.
4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.
5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi..
6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.

V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị;
3. Ban kiểm soát;
4. Tổng giám đốc.

VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 12. Quyền của cổ đông

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

- a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa;
- b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành;
- d. Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu;
- e. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;
- f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- g. Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty;
- h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;
- i. Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;
- j. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật;
- k. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- l. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
- 2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ năm (05%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:
 - a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;
 - b. Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;
 - c. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên,

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

- địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;
- d. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp
- e. Các quyền khác được quy định của pháp luật và tại Điều lệ này.
3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:
- a. Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;
- b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông

Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:

1. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.
2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.
3. Tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ của Công ty;
4. Chấp hành Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
5. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

minh; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.

6. Tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:
 - a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
 - c. Tham dự và biểu quyết thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.
7. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:
 - a. Vi phạm pháp luật;
 - b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
 - c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty.
8. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 14. Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.
2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Công ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nếu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.
3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:
 - a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

- b. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định tại Điều lệ này;
 - c. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 12 Điều lệ này yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
 - d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
 - e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường
- a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc Thành viên Ban kiểm soát còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này;
 - b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;
 - c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.
- Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.
- d. Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông

- 1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:
 - a. Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
 - b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

- c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
 - d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
 - d. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
 - e. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
 - g. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
 - h. Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
 - i. Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
 - k. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - l. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - m. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
 - n. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.
2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:
- a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
 - b. Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;
 - c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
 - d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;
 - đ. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;
 - e. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
 - g. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - h. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
 - i. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - k. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

- l. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;
 - m. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
 - n. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
 - o. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
 - p. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
 - q. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
 - r. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
 - s. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
 - t. Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;
 - u. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 16. Đại diện theo ủy quyền

1. Các cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện tham dự thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.
2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.
Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty)
3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây:

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

- a. Người uỷ quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- b. Người uỷ quyền đã huỷ bỏ việc chỉ định uỷ quyền;
- c. Người uỷ quyền đã huỷ bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc uỷ quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 17. Thay đổi các quyền

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.
2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được uỷ quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.
3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 19, Điều 20 và Điều 21 Điều lệ này.
4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông hoặc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được triệu tập theo các trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 14 Điều lệ này.
2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

- a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;
 - b. Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;
 - c. Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;
 - d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;
 - e. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;
 - f. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;
 - g. Các công việc khác phục vụ đại hội.
3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:
- a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
 - b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm Soát;
 - c. Phiếu biểu quyết;
 - d. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.
4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ, và vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.
5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại Khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

- a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại Khoản 4 Điều này;
 - b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ năm phần trăm (05%) cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Điều lệ này;
 - c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ ba mươi ba (33%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 20. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:
 - a. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ từng vấn đề được Chủ toạ thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ toạ. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ toạ cuộc họp.
 - b. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ toạ

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:
 - a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
 - b. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp;
 - c. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;
 - d. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.
3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.
4. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
 - a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
 - b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;
 - c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.
5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.
6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:
 - a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

- b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- 8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá ba (03) ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:
 - a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - b. Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- 9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.
- 10. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

- 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:
 - a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
 - d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
 - e. Tổ chức lại, giải thể Công ty;
- 2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp..

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty

Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, bao gồm cả các vấn đề sau đây:
 - a) Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ công ty;
 - b) Định hướng phát triển công ty;
 - c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
 - đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trừ lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
 - e) Tổ chức lại, giải thể công ty.
2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.
3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b. Mục đích lấy ý kiến;
 - c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
 - d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
 - e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
 - f. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
 - g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:
 - a. Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
 - b. Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;
 - c. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.
5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
 - c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
 - d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
 - e. Các vấn đề đã được thông qua;
 - f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 23. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
 - c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
 - d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;
 - e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
 - f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
 - g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
 - h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
 - i. Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.
2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty

Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản, Thành viên Ban kiểm soát cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ này, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 21 Điều lệ này.
2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:
 - a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
 - b. Trình độ chuyên môn;
 - c. Quá trình công tác;
 - d. Các chức danh quản lý khác;
 - e. Các lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
 - f. Các thông tin khác (nếu có)

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

- g. Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).
2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật
3. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người.
2. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.
3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.
Đối với công ty niêm yết, Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:
Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;
4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.
5. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của Công ty.

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:
 - a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
 - b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;;
 - c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
 - d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
 - e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
 - f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
 - g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
 - h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trừ lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;
 - i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
 - j. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
 - k. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
 - l. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
 - m. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

- n. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- o. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;
- p. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của công ty.
- q. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật.
- r. Được quyền thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, đợt phát hành với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, đợt phát hành khi được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền, trừ trường hợp chào bán trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền theo phương án được Hội đồng quản trị thông qua.
- 3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Điều 28. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

- 1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.
- 2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.
- 3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- 4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị (nếu có).
6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng giám đốc.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:
 - a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
 - b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
 - c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
 - d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
 - e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
4. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp .
5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.
6. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một (01) thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.
2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
 - a. Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
 - b. Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người điều hành khác;
 - c. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;
 - d. Các trường hợp khác (nếu có).
4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị nêu tại Khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức họp được nêu tại Khoản 3 Điều 30 có quyền triệu tập họp Hội đồng quản trị.
6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là ba (03) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác (nếu có) và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.
7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị tham dự họp.

Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.
9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:
 - a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
 - c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
 - e. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác.
10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.
11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.
12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị. .

Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, có ít nhất ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.
2. Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.
3. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:
 - a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;
 - b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
 - c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
 - d. Tham dự các cuộc họp;
 - e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
 - f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát;
 - g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty;
 - h. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
 - i. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
 - j. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

VIII. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý

Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Công ty có một (01) Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc và một Kế toán trưởng và các chức danh khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thực hiện bằng nghị quyết Hội đồng quản trị.

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

Điều 34. Người điều hành Công ty

1. Người điều hành Công ty bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng.
2. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm mẫn cán để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.
3. Tổng giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.
4. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê một người khác làm Tổng giám đốc.
2. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.
3. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
4. Tổng giám đốc có những quyền và nghĩa vụ sau:
 - a. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị
 - b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
 - c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
 - d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
 - e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
 - f. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc (Tổng giám đốc);
 - g. Tuyển dụng lao động;
 - h. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

- i. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm một Tổng giám đốc mới thay thế.

IX. BAN KIỂM SOÁT

Điều 36. Ứng cử, đề cử Thành viên Ban kiểm soát

1. Việc ứng cử, đề cử Thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 25 Điều lệ này.
2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 37. Thành phần Ban Kiểm soát

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:
 - a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;
 - b. Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.
3. Thành viên Ban kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:
 - a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát, Thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 2 Điều này;
 - b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
 - c. Các trường hợp khác theo quy định của Điều lệ này.
4. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:
 - a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
 - b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - c. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Thành viên Ban kiểm soát thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
 - d. Các trường hợp khác theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 38: Trường Ban kiểm soát

1. Trường Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trường Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
2. Quyền và nghĩa vụ của Trường Ban kiểm soát:
 - a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;
 - b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
 - c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.
2. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
3. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác.
4. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông.
5. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
7. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
8. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

9. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.
10. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 40. Cuộc họp của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.
2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

Điều 41. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.
2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của Công ty.

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty..
3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin .
4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ công ty.
5. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.
6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:
 - a. Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35 % tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;
 - b. Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn 35 % hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35 % trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc), người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự mẫn cán và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.
2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện được Công ty ủy quyền hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Công ty với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành doanh nghiệp, nhân viên hoặc đại diện theo ủy quyền của Công ty với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích hoặc không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình.
3. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người đó để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

XI. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY

Điều 44. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ

1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:
 - a. Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
 - b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty.
2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này
3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

4. Công ty phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.
5. Điều lệ Công ty phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.

XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN

Điều 45. Công nhân viên và công đoàn

1. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động thôi việc, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.
2. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Điều 46. Phân phối lợi nhuận

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.
2. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.
3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.
4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

5. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.
6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN

Điều 47. Tài khoản ngân hàng

1. Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.
2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.
3. Công ty tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản.

Điều 48. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng 01 hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đó.

Điều 49. Chế độ kế toán

1. Chế độ kế toán Công ty sử dụng là Chế độ Kế toán Việt Nam (VAS), chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành khác được Bộ Tài chính chấp thuận.
2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.
3. Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp Công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

XV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 50. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý

1. Công ty phải lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. Công ty công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty.
3. Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 51. Báo cáo thường niên

Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY

Điều 52. Kiểm toán

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thoả thuận với Hội đồng quản trị.
2. Báo cáo kiểm toán được gửi đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.
3. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán Công ty được phép tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

XVII. CON DẤU

Điều 53. Con dấu

1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử
2. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của Công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty (nếu có).

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

3. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

XVIII. GIẢI THỂ CÔNG TY

Điều 54. Giải thể công ty

1. Công ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:
 - a. Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ công ty mà không có quyết định gia hạn;
 - b. Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - c. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
 - d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Việc giải thể Công ty trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải thông báo hoặc phải được chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

Điều 55. Gia hạn hoạt động

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất bảy (07) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của Công ty theo đề nghị của Hội đồng quản trị.
2. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 56. Thanh lý

1. Tối thiểu sáu (06) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm ba (03) thành viên. Hai (02) thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và một (01) thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty.
2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.
3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:
 - a. Các chi phí thanh lý;
 - b. Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

- c. Nợ thuế;
- d. Các khoản nợ khác của Công ty;
- e. Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ

- 1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của Công ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, các quy định pháp luật khác, Điều lệ Công ty, các quy định giữa:
 - a. Cổ đông với Công ty;
 - b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hay người điều hành khác;Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng ba mươi (30) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Ban kiểm soát chỉ định một chuyên gia độc lập trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.
- 2. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài kinh tế hoặc Tòa án kinh tế.
- 3. Các bên tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 58. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ

- 1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.
- 2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

XXI. NGÀY HIỆU LỰC

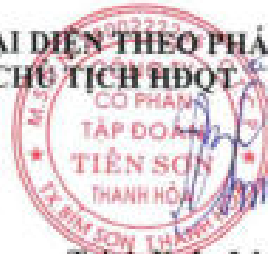
Điều 59. Ngày hiệu lực

- 1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 59 điều được thông qua việc bổ sung, sửa đổi theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 2604-2/2023/NQ/ĐHĐCĐ-AAT ngày 26/04/2023.
- 2. Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau, trong đó:
 - a. Một (01) bản nộp tại Phòng công chứng Nhà nước của tỉnh Thanh Hóa;
 - b. Năm (05) bản đăng ký tại Cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh Thanh Hóa;

ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA

- c. Bốn (04) bản lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty.
3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.
4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT**



Trịnh Xuân Lâm